

**BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA VÀ CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SÁCH VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NÊN ĐỌC KỸ CÁC THÔNG TIN TRONG TÀI LIỆU NÀY VÀ QUY CHẾ ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẤU GIÁ.**

# **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU**

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SÁCH VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**



Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3941 2626

Fax: (84.4) 3934 7818

**TỔ CHỨC PHÁT HÀNH  
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SÁCH VÀ THƯƠNG  
MẠI HÀ NỘI**



Địa chỉ: Số 34 phố Tràng Tiền - Số 17 phố Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3934 0630

Fax: (84.4) 3824 1614

**TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL**



Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà ICON4, số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3936 7083

Fax: (84.4) 3936 7082

**Tháng 05 năm 2015**

# MỤC LỤC

PHẦN I: CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN.....	2
PHẦN II: CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT ĐÁU GIÁ BÁN CỔ PHẦN LẦN ĐẦU .....	4
PHẦN III: CÁC KHÁI NIỆM VÀ CHỮ VIẾT TẮT .....	5
PHẦN IV: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP.....	6
I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA DOANH NGHIỆP TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA .....	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành phát triển của Công ty.....	6
2. Tên, địa chỉ của doanh nghiệp.....	7
3. Ngành nghề kinh doanh.....	8
4. Sản phẩm, dịch vụ chủ yếu.....	11
5. Cơ cấu tổ chức Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội trước khi cổ phần hóa .....	12
6. Tổng số lao động tiếp tục chuyển sang Công ty cổ phần .....	15
7. Giá trị thực tế doanh nghiệp tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa...	19
8. Tài sản chủ yếu của doanh nghiệp.....	24
9. Danh sách công ty mẹ và công ty con: Không có .....	31
10. Tình hình hoạt động kinh doanh và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước khi cổ phần hóa .....	31
11. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành .....	41
II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SAU KHI CỔ PHẦN HÓA.....	42
1. Mục tiêu cổ phần hóa .....	42
2. Điều kiện cổ phần hóa .....	42
3. Hình thức cổ phần hóa.....	42
4. Thông tin cơ bản về doanh nghiệp sau khi cổ phần hóa .....	42
5. Phương án sản xuất kinh doanh.....	47
6. Phương án Quy hoạch, đầu tư và mở rộng mạng lưới SXKD: .....	49
7. Dự kiến các chỉ tiêu chính 3 năm sau Cổ phần hóa từ 2015 đến 2017: .....	51
8. Các giải pháp thực hiện kinh doanh .....	52
PHẦN V: VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CƠ CẤU VỐN ĐIỀU LỆ .....	57
1. Vốn điều lệ .....	57
2. Cơ cấu vốn điều lệ.....	58
PHẦN VI: THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN.....	58
I. PHÂN TÍCH RỦI RO DỰ KIẾN .....	58
1. Rủi ro về kinh tế .....	58
2. Rủi ro pháp lý .....	59
3. Rủi ro đặc thù .....	60
4. Rủi ro của đợt chào bán.....	60
5. Rủi ro khác .....	61
II. PHƯƠNG THỨC BÁN VÀ THỜI HẠN THANH TOÁN TIỀN MUA CỔ PHẦN .....	61
III. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU TỪ CỔ PHẦN HÓA.....	61
IV. NHỮNG CÁ NHÂN, TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN .....	63

## PHẦN I: CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010;
- Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần;
- Căn cứ Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Căn cứ Thông tư 127/2014/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Căn cứ Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần;
- Căn cứ Nghị định số 91/2010/NĐ-CP ngày 20/08/2010 của Chính phủ quy định chính sách đối với lao động dôi dư khi sắp xếp lại Công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu;
- Căn cứ Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Căn cứ Thông tư số 38/2010/TT-BLĐTBXH ngày 24/12/2010 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 91/2010/NĐ-CP ngày 20/08/2010 của Chính phủ về việc quy định chính sách đối với người lao động dôi dư khi sắp xếp lại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;
- Căn cứ Thông tư số 33/2012/TT-BLĐTBXH ngày 20/12/2012 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người lao động theo nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Căn cứ Công văn số 2252/TTg-ĐMDN ngày 29/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố Hà Nội giai đoạn 2012 - 2015;
- Căn cứ Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày 18/03/2013 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành các Quy trình sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố Hà Nội;
- Căn cứ Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 30/12/2013 của UBND Thành phố Hà Nội về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước trực thuộc UBND Thành phố Hà Nội năm 2014;

- Quyết định số 1904/QĐ-STC-BCĐ ngày 11/04/2014 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội;
- Quyết định số 2030/QĐ-STC-BCĐ ngày 17/04/2014 của Ban chỉ đạo về việc thành lập tổ giúp việc Ban chỉ đạo Cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội;
- Quyết định số 2694/QĐ-UBND ngày 19/05/2014 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thành lập bộ phận thường trực Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 2836/QĐ-UBND ngày 27/05/2014 của UBND Thành phố Hà Nội về việc giao kế hoạch tiến độ thực hiện cổ phần hoá Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội năm 2014 - 2015;
- Công văn số 4759/UBND-KT ngày 30/06/2014 của UBND Thành phố Hà Nội về việc lựa chọn đơn vị tư vấn xác định GTDN khi cổ phần hoá Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội;
- Căn cứ Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 11/02/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội.

## **PHẦN II: CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT ĐẦU GIÁ BÁN CỔ PHẦN LẦN ĐẦU**

### **1. ĐƠN VỊ THỰC HIỆN ĐẦU GIÁ BÁN CỔ PHẦN**

#### **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

- Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh - Hoàn Kiếm - Hà Nội
- Điện thoại: (84 - 4) 3941 2626                      Fax: (84 - 4) 3934 7818

### **2. ĐƠN VỊ CHÀO BÁN**

#### **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SÁCH VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI**

- Địa chỉ: Số 34 phố Tràng Tiền - Số 17 phố Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (84.4) 3934 0630                      Fax: (84.4) 38241614

### **3. ĐƠN VỊ TƯ VẤN**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL**

- Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà ICON4, số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại: (84.4) 3936 7083                      Fax: (84.4) 3936 7082

### PHẦN III: CÁC KHÁI NIỆM VÀ CHỮ VIẾT TẮT

1. “Công ty”: Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội được thành lập theo quyết định số 2773/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2006 của UBND Thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104000423 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lại lần 2 ngày 19/08/2014.
2. “Cổ phần”: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
3. “Cổ phiếu”: Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần cổ phần.
4. “Cổ đông”: Tổ chức hay cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần và có đăng ký tên trong sổ đăng ký cổ đông.
5. “Cổ tức”: Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại sau khi đã thực hiện nghĩa vụ tài chính.
6. “Vốn điều lệ”: vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và được quy định tại Điều lệ Công ty.
7. Các từ hoặc nhóm từ được viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

CTCP	:	Công ty cổ phần
VIETBOOK	:	Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
BKS	:	Ban kiểm soát
BGD	:	Ban Tổng giám đốc
CBCNV	:	Cán bộ công nhân viên
HĐLĐ	:	Hợp đồng lao động
TSCĐ	:	Tài sản cố định
TSLĐ	:	Tài sản lưu động
UBND	:	Ủy ban nhân dân
BHXH	:	Bảo hiểm xã hội
CPH	:	Cổ phần hóa
DNNN	:	Doanh nghiệp Nhà nước
HĐKD	:	Hoạt động kinh doanh
KT-XH	:	Kinh tế xã hội
GTDN	:	Giá trị doanh nghiệp

## **PHẦN IV: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP**

### **I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA DOANH NGHIỆP TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA**

#### **1. Tóm tắt quá trình hình thành phát triển của Công ty**

Công ty được thành lập từ năm 1954 với tên gọi là Chi sở phát hành sách Hà Nội, trực thuộc Chi sở phát hành sách Trung ương, với chức năng nhiệm vụ chủ yếu là đại lý phát hành sách cho Chi sở phát hành sách Trung ương và các nhà xuất bản theo kế hoạch hàng năm được giao.

Do nhu cầu kinh doanh và thay đổi cơ cấu tổ chức của hệ thống phát hành sách, năm 1960 tại Quyết định số 1477/QĐ-TCCB ngày 14/06/1960 của Ủy ban Hành chính Thành phố Hà Nội, Công ty được đổi tên thành Quốc doanh phát hành sách Hà Nội, trực thuộc Sở Văn hoá Thông tin Hà Nội và tháng 08/1980 tại Quyết định số 3227/QĐ-TC ngày 08/08/1980 của UBND Thành phố Hà Nội, Công ty lại được đổi tên thành Công ty Phát hành sách Hà Nội, Công ty là một Doanh nghiệp Nhà nước thuộc ngành xuất bản, hoạt động trong lĩnh vực văn hoá tư tưởng, trực thuộc Sở Văn hoá và Thông tin Hà Nội. Năm 1993 Công ty được thành lập lại theo Quyết định 877/QĐ-UBND ngày 02/03/1993 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội.

Cuối năm 2004 và đầu năm 2005 thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và của UBND Thành phố Hà Nội về việc tiếp tục sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Nhà nước, theo Quyết định số 4798/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội, sáp nhập Công ty In Tổng hợp Hà Nội vào Công ty Phát hành sách Hà Nội thuộc Sở Văn hoá Thông tin Hà Nội và ngày 11/01/2005 tại Quyết định số 176/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội đã quyết định giao cho Công ty Phát hành sách Hà Nội quản lý 51% cổ phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Mỹ thuật và Vật phẩm văn hoá Hà Nội.

Tháng 10/1991 đảm bảo khai thác và sử dụng hiệu quả khu đất tại 17 Ngô Quyền - Trụ sở chính của Công ty, Công ty đã tiến hành góp vốn liên doanh bằng giá trị quyền sử dụng đất với Công ty FERNLAND INVESTMENT PTE LTD (SINGAPORE) để thành lập Công ty Liên doanh Trung tâm Quốc tế, sau thời gian chuẩn bị đầu tư và xây dựng tháng 08/1995 Công ty liên doanh Trung tâm Quốc tế đã được khai trương và đi vào hoạt động với một Toà nhà Văn phòng cho thuê đạt tiêu chuẩn quốc tế, gồm 7 tầng, với diện tích trên 7.000m<sup>2</sup>.

Năm 2002 Công ty được bổ sung thêm chức năng xuất nhập khẩu sách và năm 2004 được bổ sung thêm chức năng xuất nhập khẩu báo, tạp chí. Từ năm 2002 đến nay để đẩy mạnh phát triển công tác xuất nhập khẩu, Công ty đã mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để tiến hành xuất khẩu và nhập khẩu xuất bản phẩm.

Năm 2004 để mở rộng thị trường hoạt động của Công ty tại các tỉnh phía Nam, Công ty đã tiến hành mở Chi nhánh của Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ cuối năm 2004 sau khi sáp nhập Công ty In Tổng hợp Hà Nội vào Công ty, Công ty được bổ sung thêm nhiệm vụ SXKD các sản phẩm và dịch vụ ngành in, đã thành lập Nhà In Hà Nội - tiền thân là Công ty In Tổng hợp Hà Nội.

Ngày 15/05/2006, UBND Thành phố Hà Nội có Quyết định số 64/QĐ-UBND về việc chuyển Công ty Phát hành sách Hà Nội thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Sách Hà Nội trực thuộc UBND Thành phố Hà Nội và ngày 17/06/2011 tại Quyết định số 2773/QĐ-UBND của

UBND Thành phố Hà Nội về việc chuyển Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Sách Hà Nội thành Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội

Trải qua chặng đường 60 năm đầy gian nan, thử thách, đặc biệt của thời kỳ đầu hoà bình lập lại năm 1954, chiến tranh kháng chiến đến năm 1975 và thời kỳ chuyển sang cơ chế thị trường, định hướng XHCN từ năm 1986 đến nay, tập thể CBCNV Công ty đã đoàn kết một lòng, xây dựng Công ty ngày một trưởng thành và phát triển, giữ vững định hướng tư tưởng trong hoạt động của Công ty, luôn đặt hiệu quả kinh tế đi đôi với hiệu quả xã hội, xứng đáng là đơn vị xung kích trên mặt trận Tư tưởng - Văn hoá của Thủ đô.

Hoạt động thuộc lĩnh vực Xuất bản, trên cơ sở tự lực của chính mình, mặc dù thị trường Xuất bản trên địa bàn Thủ đô hết sức phức tạp bởi nạn in lậu, ăn cắp bản quyền, kinh doanh phát hành xuất bản phẩm trái phép...của đại đa số các cơ sở kinh doanh lĩnh vực xuất bản tư nhân, rồi cạnh tranh không công bằng giữa các doanh nghiệp nhà nước với doanh nghiệp tư nhân bởi được sự ưu ái của Nhà nước..., cho đến thời điểm này Công ty luôn thực hiện tốt nhiệm vụ phục vụ chính trị, kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn vốn và gia tăng vốn cho chủ sở hữu, đóng góp đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và tham gia nhiều hoạt động xã hội.

Với nỗ lực của tập thể CBCNV, Công ty đã được tặng thưởng nhiều phần thưởng do có thành tích trong hoạt động SXKD, 2 lần được bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, nhiều bằng khen, cờ thi đua xuất sắc, giấy khen do UBND Thành phố, Bộ Văn hóa Thông tin, Bộ Thông tin Truyền thông, các Sở, ngành ... trao tặng, luôn là Đảng bộ trong sạch vững mạnh, Công đoàn xuất sắc. Đặc biệt năm 2002 Công ty được nhận Huân chương Độc lập hạng Ba do Chủ tịch nước trao tặng.

Trong gần 60 năm hoạt động của mình, Công ty luôn đạt mức tăng trưởng ổn định qua các năm, hoàn thành nhiệm vụ chính trị và kinh tế được cấp trên giao, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách với Nhà nước, bảo toàn và phát triển vốn, đời sống CBCNV ổn định và ngày càng được nâng cao.

## 2. Tên, địa chỉ của doanh nghiệp

- Tên gọi đầy đủ : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SÁCH VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI**
- Tên gọi tắt : VIETBOOK
- Tên tiếng Anh : Hanoi Book and Trading One Member Limited Liability Company
- Trụ sở giao dịch : Số 34 phố Tràng Tiền - Số 17 phố Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại : (84.4) 3934 0630 Fax: (84.4) 38241614
- Email : hanoi@vietbookhn.com
- Website : <http://www.vietbookhn.com>
- Logo công ty : 
- Vốn điều lệ : **45.000.000.000 đồng**
- Cơ quan quản lý Nhà nước (Chủ sở hữu): Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội



- Cơ quan chủ quản (đại diện Chủ sở hữu): Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội
- Loại hình doanh nghiệp : Công ty TNHH một thành viên; hạch toán độc lập, có tư cách pháp nhân đầy đủ, có con dấu riêng.

### 3. Ngành nghề kinh doanh:

Theo giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số 0100109723 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 19 tháng 08 năm 2014, ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

#### **Bảng số 01: Ngành nghề kinh doanh của công ty**

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	<p>In ấn</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- In ấn báo chí, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ khác, sách và sách quảng cáo, bản thảo âm nhạc, bản đồ, tập bản đồ, áp phích, mục lục quảng cáo, tờ quảng cáo và các ấn phẩm quảng cáo khác, tem bưu điện, tem thuế, tài liệu, séc và các chứng khoán bằng giấy khác, nhật ký, lịch, các mẫu văn bản thương mại và các ấn phẩm in ấn thương mại khác, đồ dùng văn phòng phẩm cá nhân và các ấn phẩm khác bằng chữ, in offset, in nổi, in bản thạch và các thuật in khác, bản in máy copy, in máy vi tính, in chạm nổi;</li> <li>- In trực tiếp lên vải dệt, nhựa, kim loại, gỗ và gốm;</li> <li>- Các ấn phẩm in ấn được cấp bản quyền.</li> <li>- In nhãn hiệu hoặc thẻ (in thạch bản, in bản kẽm, in nổi, và in khác).</li> </ul>	1811 (Chính)
2	<p>Dịch vụ liên quan đến in</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng sách thành quyển, tạp chí, sách quảng cáo, catalo,... bằng cách gấp, xếp, khâu, dán hồ, kiểm tra thứ tự (trang sách), khâu lược, dán bìa, tĩa, xén, in tem vàng lên sách;</li> <li>- Xếp chữ, sắp chữ, sắp chữ in, nhập dữ liệu trước khi in bao gồm quét và nhận biết chữ cái quang học, tô màu điện tử;</li> <li>- Dịch vụ làm đĩa bao gồm sắp hình ảnh và sắp đĩa (để in offset và in sắp chữ);</li> <li>- Khắc chạm, khắc axit trên trục lăn cho khắc kẽm;</li> <li>- Xử lý đĩa trực tiếp sang đĩa (cũng bao gồm đĩa nhựa);</li> <li>- Chuẩn bị đĩa và nhuộm nhằm làm giảm công việc in ấn và dán tem;</li> <li>- In thử;</li> <li>- Các sản phẩm nghệ thuật bao gồm in thạch bản và mộc bản (phiến gỗ để làm các bản khắc);</li> <li>- Sản xuất các sản phẩm sao chụp;</li> <li>- Thiết kế các sản phẩm in như bản phác thảo, maket, bản nháp;</li> <li>- Các hoạt động đồ họa khác như khắc rập khuôn, rập khuôn tem, in nổi, in dùi lỗ, chạm nổi, quét dầu và dát mỏng, kiểm tra thứ tự và sắp xếp.</li> </ul>	1812
3	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
4	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
5	Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh:	4761

TT	Tên ngành	Mã ngành
	<p><i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán lẻ sách, truyện các loại;</li> <li>- Bán lẻ báo, tạp chí, bưu thiếp, ấn phẩm khác;</li> <li>- Bán lẻ văn phòng phẩm: bút mực, bút bi, bút chì, giấy, cặp hồ sơ.</li> </ul>	
6	<p>Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán lẻ đĩa nhạc, băng âm thanh, đĩa compac, băng cassette đã hoặc chưa ghi âm, ghi hình;</li> <li>- Bán lẻ băng video và DVD đã hoặc chưa ghi âm, ghi hình.</li> </ul>	4762
7	<p>Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán lẻ sách, báo, truyện, tạp chí cũ, kể cả cho thuê;</li> <li>- Bán lẻ hàng đã qua sử dụng khác;</li> <li>- Bán lẻ đồ cổ.</li> </ul>	4774
8	<p>Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh;</li> <li>- Bán lẻ thảm treo tường, thảm trải sàn, đệm, chăn màn;</li> <li>- Bán lẻ sách, truyện, báo, tạp chí;</li> <li>- Bán lẻ trò chơi và đồ chơi;</li> <li>- Bán lẻ thiết bị, đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng;</li> <li>- Bán lẻ đĩa ghi âm thanh, hình ảnh.</li> </ul>	4789
9	<p>Buôn bán vải, hàng may sẵn, giày dép</p> <p><i>Chi tiết:</i> Bán buôn hàng dệt, quần áo và hàng may sẵn khác, giày dép...</p>	4641
10	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ dược phẩm)	4649
11	<p>Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp loại khác:</p> <p><i>Chi tiết:</i> Bán lẻ quần áo, giày dép, đồ dùng, hàng ngũ kim, mỹ phẩm, đồ trang sức, đồ chơi, đồ thể thao, lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào.</p>	4719
12	<p>Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p><i>Chi tiết:</i> Bán lẻ rượu mạnh, rượu vang, bia; các loại đồ uống cô ca cô la, pespsi cô la, nước cam, chanh, nước quả khác, nước khoáng thiên nhiên và nước tinh khiết đóng chai khác.</p>	4723
13	<p>Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán lẻ Radiô, cassette, ti vi;</li> <li>- Bán lẻ Loa, thiết bị âm thanh nổi;</li> <li>- Bán lẻ Máy nghe nhạc;</li> <li>- Bán lẻ Đầu video, đầu đĩa CD, DVD.</li> </ul>	4742
14	<p>Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p><i>Chi tiết:</i> Bán lẻ vải; len, sợi; hàng dệt khác; kim, chỉ khâu...</p>	4751
15	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

TT	Tên ngành	Mã ngành
	<i>Chi tiết:</i> Bán lẻ thảm treo, thảm trải sàn, chăn, đệm; rèm; vật liệu phủ tường, phủ sàn.	
16	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết:</i> - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn; - Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; - Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; - Bán lẻ thiết bị gia dụng; - Bán lẻ nhạc cụ; - Bán lẻ thiết bị khoá, kết sắt không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng. - Bán lẻ thiết bị và hàng gia dụng khác chưa được phân vào đâu.	4759
17	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết:</i> Bán lẻ thiết bị, đồ dùng, dụng cụ thể dục, thể thao, cần câu và thiết bị câu cá, đồ dùng cắm trại, thuyền và xe đạp thể thao.	4763
18	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết:</i> Bán lẻ trò chơi và đồ chơi được làm từ mọi chất liệu (Trừ các loại đồ chơi có hại cho sự giáo dục, phát triển nhân cách và sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh trật tự, an toàn xã hội)	4764
19	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết:</i> - Bán lẻ hàng may mặc; - Bán lẻ hàng lông thú; - Bán lẻ trang phục khác như găng tay, khăn, bít tất, cà vạt, dây đeo quần ...; - Bán lẻ giày dép; - Bán lẻ đồ da và giả da; - Bán lẻ hàng du lịch bằng da và giả da.	4771
20	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết:</i> Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.	4772
21	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết:</i> - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học, thiết bị chính xác; - Bán lẻ kính đeo mắt (Trừ kính thuốc) - Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tín ngưỡng khác; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại; - Bán lẻ hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh - Bán lẻ hàng hóa phi lương thực thực phẩm chưa được phân vào nhóm nào.	4773

TT	Tên ngành	Mã ngành
22	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet <i>Chi tiết:</i> Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet.	4791
23	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết:</i> Giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng; Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng).	4799
24	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày <i>Chi tiết:</i> Khách sạn; nhà khách, nhà nghỉ.	5510
25	Nhà hàng và dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động <i>Chi tiết:</i> Nhà hàng, quán ăn;	5610
26	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
27	Đại lý du lịch <i>Chi tiết:</i> Bán các sản phẩm du lịch, tua du lịch, dịch vụ vận tải và lưu trú cho khách du lịch	7911
28	Dịch vụ hỗ trợ liên quan quảng bá và tổ chức tua du lịch <i>Chi tiết:</i> Dịch vụ giải trí, thể thao, hoạt động bán vé xem tại các nhà hát, xem các sự kiện thể thao, tham quan bảo tàng.	7920
29	Kinh doanh bất động sản; Xuất nhập khẩu các mặt hàng do Công ty kinh doanh Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam</i>

(Nguồn: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)

#### 4. Sản phẩm, dịch vụ chủ yếu

Doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh phát hành sách, in ấn, cho thuê văn phòng và thu nhập từ đầu tư tài chính, cụ thể như sau:

##### 4.1. Về lĩnh vực phát hành sách:

Trong những năm qua Công ty luôn cố gắng và tích cực đẩy mạnh hoạt động phát hành sách, coi đây vừa là nhiệm vụ chính trị vừa là hoạt động kinh doanh có lợi nhuận, Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ như: tăng cường hoạt động marketing, tổ chức các đợt khuyến mại, tham gia các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước, đẩy mạnh việc tìm kiếm đối tác liên doanh, liên kết..., song do phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt không lành mạnh trên thị trường xuất bản phẩm nên doanh thu và hiệu quả của hoạt động này giảm sút đáng kể.

#### **4.2. Về lĩnh vực sản xuất, gia công sản phẩm in:**

Bằng kinh nghiệm và uy tín nhiều năm trong việc in sách giáo khoa và in xổ số, CBCNV bộ phận in đã có nhiều cố gắng, hoàn thành các gói thầu in sách giáo khoa, in xổ số và các hợp đồng in khác của khách hàng.

Tuy nhiên hoạt động in của Công ty luôn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn bởi sự cạnh tranh khốc liệt, bất bình đẳng trong thị trường in. Giá cả vật tư nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, máy móc thiết bị xuống cấp, các nhà xuất bản giảm số lượng in, công nhân thiếu việc làm, đặt biệt là tiền thuê đất tăng cao một cách đột biến. Trước tình hình trên, lãnh đạo Công ty đã tổ chức lại sản xuất kinh doanh của hoạt động in cho phù hợp với trình độ, năng lực thiết bị, thu hẹp bộ phận in sách giáo khoa, cơ cấu lại bộ máy lao động, đầu tư máy móc thiết bị vào in sản phẩm truyền thống là xổ số để giảm bớt thua lỗ trong hoạt động in.

#### **4.3. Về hoạt động cho thuê văn phòng:**

Trong thời gian qua, do ảnh hưởng trong của việc khủng hoảng kinh tế và khủng hoảng thừa văn phòng cho thuê, mặc dù đã có rất nhiều cố gắng nhưng hoạt động này của Công ty cũng bị ảnh hưởng nhiều, tỷ lệ diện tích bị bỏ trống, chưa khai thác hết còn nhiều.

#### **4.4. Về hoạt động cho đầu tư tài chính:**

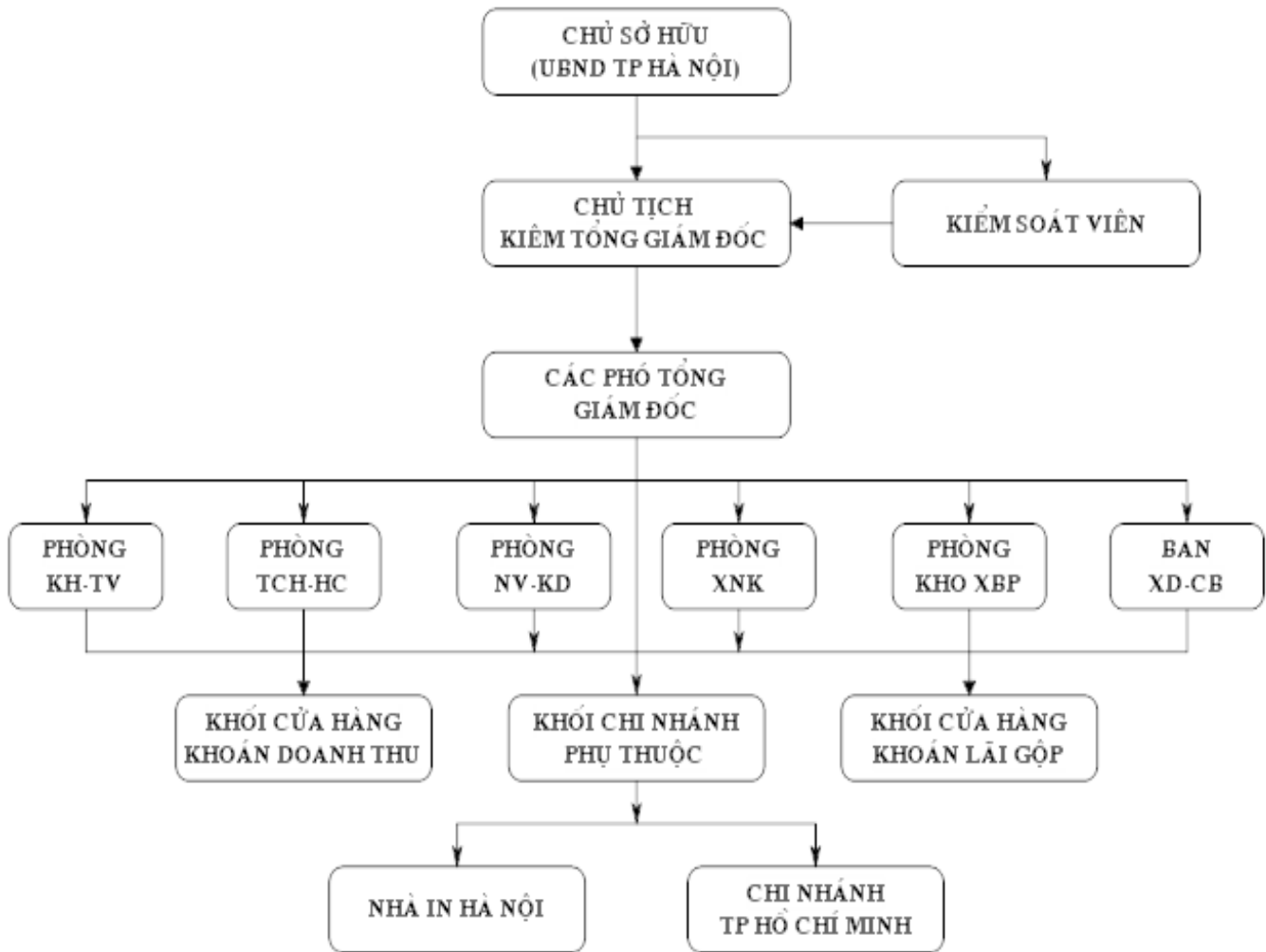
Hoạt động đầu tư tài chính vào Công ty TNHH Trung Tâm Quốc Tế trong các năm qua cũng bị ảnh hưởng bởi những khó khăn chung, tuy nhiên hoạt động chung và hiệu quả hoạt động vẫn giữ được sự ổn định.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Mỹ thuật và Vật phẩm văn hóa Hà Nội những năm gần đây giảm sút đáng kể bởi bị ảnh hưởng tiêu cực của nạn sao chép băng đĩa lậu, giá thuê nhà đất tăng cao nên kết quả kinh doanh chỉ đạt mức thu bù chi.

#### **5. Cơ cấu tổ chức Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội trước khi cổ phần hóa**

Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội hiện được tổ chức theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2005. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty hiện nay theo mô hình Công ty TNHH một thành viên gồm có: Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc công ty, Phó tổng giám đốc công ty, các phòng ban nghiệp vụ thuộc văn phòng và các đơn vị trực thuộc.

**Sơ đồ tổ chức cụ thể như sau:**



- **Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty**

Chủ tịch Công ty do Đại diện Chủ sở hữu Công ty bổ nhiệm; thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Đại diện Chủ sở hữu Công ty theo phân cấp được quy định tại Điều lệ Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại diện Chủ sở hữu Công ty và pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ, trách nhiệm về sự phát triển của Công ty theo mục tiêu, nhiệm vụ do Đại diện Chủ sở hữu Công ty giao.

Chủ tịch Công ty có quyền nhân danh Đại diện Chủ sở hữu Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến việc xác định và thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại diện Chủ sở hữu Công ty quy định tại Điều lệ công ty.

Tổng Giám đốc Công ty là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch và các nghị quyết, quyết định của Công ty phù hợp với Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại diện Chủ sở hữu, Chủ tịch Công ty và pháp luật về thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

- **Kiểm soát viên: 01 người**

Kiểm soát viên chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại diện Chủ sở hữu Công ty về thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao.

Kiểm tra tính hợp pháp trung thực, cần trọng của Chủ tịch và Tổng giám đốc Công ty trong tổ chức thực hiện quyền Đại diện Chủ sở hữu của Công ty trong quản lý điều hành công việc kinh doanh của Công ty.

Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và các báo cáo khác trước khi trình Đại diện Chủ sở hữu của Công ty hoặc cơ quan Nhà nước có liên quan; trình Đại diện Chủ sở hữu của Công ty báo cáo thẩm định.

Kiến nghị Đại diện Chủ sở hữu của Công ty các giải pháp sửa đổi, bổ sung, cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của Công ty.

Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu, quyết định của Đại diện Chủ sở hữu của Công ty.

- **Phó tổng giám đốc: Gồm 03 thành viên**

Phó Tổng giám đốc Công ty là người giúp Tổng giám đốc Công ty điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng giám đốc Công ty.

Phó Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm trước Đại diện Chủ sở hữu của Công ty, Chủ tịch, Tổng giám đốc Công ty và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

- **Kế toán trưởng.**

Kế toán trưởng Công ty là người giúp Chủ tịch, Tổng giám đốc Công ty quản lý, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn và thực hiện nghiệp vụ về tài chính, kế toán của Công ty theo quy định của pháp luật.

Kế toán trưởng Công ty chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Tổng giám đốc Công ty và pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.

- **Các phòng ban chức năng bao gồm:**

- **Phòng Tổ chức Hành chính:** Tham mưu giúp Ban Giám đốc sắp xếp tổ chức bộ máy Công ty theo yêu cầu từng thời kỳ. Thực hiện các công tác quản lý lao động, tiền lương, xây dựng kế hoạch đào tạo và các công tác về hành chính.
- **Phòng Kế hoạch Tài vụ:** Tham mưu và giúp Ban Tổng giám đốc Công ty trong công tác quản lý tài chính, lập kế hoạch tài chính, tổ chức thực hiện các nghiệp vụ kế toán, tài chính trong toàn Công ty.
- **Phòng Nghiệp vụ Kinh doanh:** Tham mưu và giúp Ban Tổng giám đốc Công ty trong công tác xây dựng và quản lý kế hoạch sản xuất - kinh doanh, lập kế hoạch phát triển sản xuất - kinh doanh, phát triển thị trường, phát triển hàng hóa, mở rộng mạng lưới.
- **Phòng Xuất nhập khẩu:** Tham mưu và giúp Ban Tổng giám đốc Công ty trong công tác xây dựng và quản lý kế hoạch kinh doanh xuất nhập khẩu sách báo tạp chí, phát triển thị trường, mở rộng đối tượng khách hàng.
- **Phòng kho xuất bản phẩm:** Thực hiện công tác dự trữ bảo quản hàng hóa,
- **Ban Xây dựng Cơ bản:** Tham mưu và giúp Ban Giám đốc lập kế hoạch phát triển dự án đầu tư mở rộng, quản lý và giám sát việc nâng cấp và cải tạo nhà cửa vật kiến trúc trong toàn Công ty.

- **Các chi nhánh trực thuộc:**

- Nhà In Hà Nội-Lô B2 - 3 -3c, Khu Công nghiệp Nam Thăng, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
- Chi nhánh Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh-290/20 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

- **Mối quan hệ giữa Công ty với các đơn vị trực thuộc:**

Công ty là cấp trên của các đơn vị đầu mối trực thuộc. Sự điều hành của Công ty đối với các đơn vị trực thuộc được thể hiện bằng sự phân cấp. Hàng năm Công ty đặt chỉ tiêu, kế hoạch cho từng đơn vị trực thuộc, các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm hoàn thành kế hoạch.

- **Các tổ chức chính trị đoàn thể trong Công ty**

Đảng bộ Công ty trực thuộc Đảng bộ Khối doanh nghiệp Hà Nội, là đảng bộ có truyền thống phát triển vững mạnh. Tổng số đảng viên đến 31/03/2015 là 54 đảng viên, sinh hoạt tại 3 Chi bộ trực thuộc.

Công đoàn Công ty trực thuộc Liên đoàn Lao động Quận Hoàn Kiếm - Thành phố Hà Nội, là một tổ chức công đoàn phát triển mạnh mẽ, cùng với chuyên môn chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Đến thời điểm 31/03/2015 có 163 đoàn viên công đoàn. Đoàn thanh niên Công ty cũng là một tổ chức phát triển mạnh. Cùng với các tổ chức công đoàn, các tổ chức chính trị xã hội khác trong doanh nghiệp luôn được Công ty quan tâm và tạo điều kiện tốt để hoạt động, phát triển. Tổ chức Đảng luôn đạt trong sạch vững mạnh; tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn đạt vững mạnh và xuất sắc. Các tổ chức này đều phát huy tốt vai trò và sức ảnh hưởng của mình đến mọi mặt hoạt động của doanh nghiệp, qua đó đã góp phần quan trọng trong việc ổn định và thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

## **6. Tổng số lao động tiếp tục chuyển sang Công ty cổ phần**

Dựa trên cơ sở nguồn lao động hiện có và kế hoạch kinh doanh của Công ty sau khi chuyển sang hình thức Công ty cổ phần, Công ty dự kiến sắp xếp lại toàn bộ lực lượng lao động. Cụ thể như sau:

### **6.1 Số lao động có tên trong danh sách tại thời điểm công bố GTDN**

<b>TT</b>	<b>DIỄN GIẢI</b>	<b>Tổng số</b>	<b>Tỷ trọng</b>
<b>I</b>	<b>Phân loại theo tính chất hợp đồng lao động</b>	<b>163</b>	
1	Lao động không thuộc diện ký HĐLĐ	6	3,53%
2	Lao động làm việc theo HĐLĐ không xác định thời hạn	152	93,53%
3	Lao động làm việc theo HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 12 tháng đến 36 tháng	3	1,76%
4	Lao động làm việc theo HĐLĐ xác định thời hạn dưới 12 tháng	2	1,18%



TT	DIỄN GIẢI	Tổng số	Tỷ trọng
<b>II</b>	<b>Phân loại theo trình độ lao động</b>	<b>163</b>	
1	Trên đại học	1	0,59%
2	Đại học	84	49,41%
3	Cao đẳng	7	4,12%
4	Sơ cấp, trung cấp	28	16,47%
5	Công nhân kỹ thuật	10	5,88%
6	Lao động phổ thông	40	23,53%
<b>III</b>	<b>Phân loại theo giới tính</b>	<b>163</b>	
1	Lao động là nam giới	47	27,65%
2	Lao động là nữ giới	123	72,35%
<b>IV</b>	<b>Phân loại theo độ tuổi</b>	<b>163</b>	
1	Lao động trên 50 tuổi	41	24,12
2	Lao động từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi	63	37,06
3	Lao động từ 30 tuổi đến dưới 40 tuổi	42	24,71
4	Lao động dưới 30 tuổi	24	14,12

(Nguồn: Phương án Cổ phần hóa của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)

## 6.2 Sắp xếp lao động sau cổ phần hóa Công ty

- Sử dụng lao động hiện có đáp ứng được yêu cầu công việc. Đối với lao động do không đủ sức khỏe, năng lực, trình độ hoặc do chuyển dịch cơ cấu lao động sẽ giải quyết theo các trường hợp sau:
  - + Sắp xếp, bố trí hợp lý lao động phù hợp với trình độ chuyên môn.
  - + Đào tạo nâng cao trình độ lao động đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.
  - + Đào tạo nghề mới phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ SX - KD của Công ty.
  - + Giải quyết nghỉ hưu, chấm dứt HĐLĐ theo quy định của pháp luật.
- Trong thời gian chuyển đổi áp dụng giải quyết chế độ theo Bộ Luật lao động Việt Nam năm 2012.
  - + Số lao động trước khi sắp xếp :163 người
  - + Số lao động tiếp tục chuyển sang Cty CP :145 người
  - + Số lao động xin thôi việc tại thời điểm Công ty CPH :18 người
- Chế độ đối với người lao động thôi việc tại thời điểm Công ty cổ phần hoá giải quyết theo quy định của Bộ luật lao động Việt Nam năm 2012.

TT	Nội dung	Tổng số
<b>I.</b>	<b>Tổng số lao động tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp</b>	<b>163 người</b>
	- Lao động không thuộc diện ký HĐLĐ	6 người
	- Lao động làm việc theo HĐLĐ không xác định thời hạn	152 người
	- Lao động làm việc theo HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 12 tháng đến 36 tháng	03 người
	- Lao động làm việc mùa vụ hoặc một số công việc nhất định dưới 12 tháng	02 người
<b>II.</b>	<b>Số lao động sẽ nghỉ việc tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp</b>	
1.	Số lao động đủ điều kiện nghỉ hưu theo chế độ hiện hành	0 người
2.	Số lao động sẽ chấm dứt HĐLĐ, chia ra:	18 người
	- Tự nguyện chấm dứt HĐLĐ	18 người
3.	Lao động chờ nghỉ việc theo quyết định của Tổng giám đốc	0 người
4.	Lao động không bố trí được việc làm tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp, chia ra:	0 người
<b>III.</b>	<b>Số lao động dự kiến sẽ làm việc tại công ty cổ phần</b>	<b>145 người</b>
1.	Số lao động còn hạn HĐLĐ sẽ chuyển sang làm việc tại công ty cổ phần	145 người
a.	Số lao động mà HĐLĐ còn thời hạn	141 người
b.	Số lao động nghỉ theo 3 chế độ BHXH, chia ra:	04 người
	- Thai sản	04 người
c.	Số lao động tạm hoãn HĐLĐ, chia ra:	0 người
2.	Số lao động dự kiến tuyển mới	0 người

(Nguồn: Phương án Cổ phần hóa của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)

**Bảng số 02: Số lượng lao động chuyển sang Công ty Cổ phần**

Trình độ chuyên môn	Số lao động (người)	Tỷ lệ (%)
- Trên đại học	1	0,69
- Đại học	78	53,79
- Cao đẳng, Trung cấp	31	21,38
- Lao động phổ thông	35	24,14
<b>Tổng cộng</b>	<b>145</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Phương án Cổ phần hóa của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)

### 6.3 Kế hoạch sử dụng lao động giai đoạn 2015 - 2017

Giai đoạn tới Công ty sẽ triển khai thực hiện tốt các vấn đề sau:

- Tiếp tục đánh giá nguồn nhân lực và sắp xếp bố trí lại nhân lực theo yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh.
- Tổ chức đào tạo công tác quản lý và tổ chức sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao trình độ cho cán bộ công nhân viên, phát huy tốt năng lực cá nhân và sức mạnh tập thể.
- Có chính sách thu hút để tuyển dụng lao động có năng lực và trình độ, có kinh nghiệm và chuyên môn giỏi vào Công ty.
- Tăng cường kỷ luật lao động, xây dựng tác phong công nghiệp, xây dựng cơ chế quản lý lao động linh hoạt hiệu quả.
- Cùng với việc nâng cao tiền lương theo kế hoạch, quỹ phúc lợi sẽ được sử dụng cho những hoạt động nâng cao thể chất, giải trí, nghỉ ngơi.
- Đẩy mạnh các phong trào thi đua, các phong trào sinh hoạt tập thể, làm tốt công tác thi đua khen thưởng, thực hiện công khai dân chủ.

**Bảng số 03: Dự kiến lao động 03 năm cổ phần hóa**

TT	Chỉ tiêu	Năm		
		2015	2016	2017
1	Số lao động chuyển sang	145	145	150
2	Số lao động tuyển dụng thêm		5	5
	Cơ cấu:			
	- Văn phòng		2	
	- Khối phát hành sách		3	5
	- Khối in			
3	Tổng số lao động	145	150	155

(Nguồn: Phương án Cổ phần hóa của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)

### 6.4 Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực sau chuyển đổi

Do ngành nghề của Công ty có xu hướng phát triển nên để đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả đòi hỏi phải có lực lượng lao động chất lượng cao, đặc biệt cán bộ quản lý năng động, sáng tạo, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ. Vì vậy trong những năm tới Công ty cần tập trung vào những vấn đề sau:

- Đánh giá nguồn nhân lực và sắp xếp bố trí lại nhân lực theo yêu cầu kinh doanh mới. Giải quyết lao động dôi dư theo đúng chế độ của nhà nước, đảm bảo cho mọi người đều có việc làm ổn định và lâu dài.

- Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo tại chỗ để mỗi người có thể làm việc chuyên nghiệp, phát huy được năng lực cá nhân và biết hợp tác với đồng nghiệp.
- Tuyển mới lao động có trình độ cao những lĩnh vực then chốt của Công ty như: Phát triển thị trường, marketing, sản xuất, phát triển kinh doanh.

## 7. Giá trị thực tế doanh nghiệp tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa

### 7.1. Kết quả xác định giá trị doanh nghiệp và vốn Nhà nước

Căn cứ Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 11/02/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội, Giá trị Doanh nghiệp tại thời điểm ngày 30/06/2014 của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội như sau:

- Giá trị doanh nghiệp theo sổ sách kế toán : **152.655.603.558 đồng**
- Giá trị doanh nghiệp theo xác định lại : **239.707.067.863 đồng**
- Giá trị vốn nhà nước theo sổ sách kế toán : **64.507.975.991 đồng**
- Giá trị vốn nhà nước theo xác định lại : **151.554.162.227 đồng**

**Bảng số 04: Giá trị thực tế doanh nghiệp tại ngày 30/06/2014**

(Đơn vị tính: đồng)

TT	TÊN TÀI SẢN	SỐ LIỆU THEO BÁO CÁO ĐƠN VỊ	SỐ LIỆU XÁC ĐỊNH LẠI	CHÊNH LỆCH
	(1)	(2)	(3)	(4)= (3) - (2)
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN ĐANG DÙNG (I + II + III + IV)</b>	<b>152.655.603.558</b>	<b>239.707.067.863</b>	<b>87.051.464.305</b>
<b>I</b>	<b>TSCĐ và đầu tư dài hạn</b>	<b>59.671.389.472</b>	<b>111.350.019.503</b>	<b>51.678.630.031</b>
1	Tài sản cố định	10.230.489.809	17.629.137.527	7.398.647.718
1.1	Tài sản cố định hữu hình	10.184.489.809	17.583.137.527	7.398.647.718
1.2	Tài sản cố định vô hình	46.000.000	46.000.000	
2	Các khoản đầu tư dài hạn	17.692.225.500	61.792.742.320	44.100.516.820
3	Chi phí XDCB dở dang	14.231.592.540	14.231.592.540	
4	Bất động sản đầu tư	9.388.893.080	9.388.893.080	
5	Ký cược, ký quỹ dài hạn			
6	Chi phí trả trước dài hạn (không bao gồm lợi thế kinh doanh)	8.128.188.543	8.307.654.036	179.465.493
	+ Công cụ dụng cụ đã xuất dùng	234.860.435	414.325.928	179.465.493

TT	TÊN TÀI SẢN	SỐ LIỆU THEO BÁO CÁO ĐƠN VỊ	SỐ LIỆU XÁC ĐỊNH LẠI	CHÊNH LỆCH
	+ Chi phí trả trước dài hạn khác	7.893.328.108	7.893.328.108	
<b>II</b>	<b>TSLĐ và đầu tư ngắn hạn</b>	<b>92.984.214.086</b>	<b>116.842.340.304</b>	<b>23.858.126.218</b>
1	Tiền	5.742.774.923	5.743.279.806	504.883
	+ Tiền mặt	357.095.027	357.095.000	(27)
	+ Tiền gửi ngân hàng	5.385.679.896	5.386.184.806	504.910
2	Các khoản tương đương tiền	16.346.789.730	16.397.801.016	51.011.286
3	Đầu tư ngắn hạn	8.000.000.000	8.000.000.000	
4	Các khoản phải thu	57.979.925.089	85.679.925.089	27.700.000.000
5	Vật tư, hàng hóa tồn kho	4.253.912.246	4.253.912.246	
6	Tài sản ngắn hạn khác	660.812.098	660.812.098	
<b>III</b>	<b>Giá trị lợi thế kinh doanh của doanh nghiệp</b>		11.514.708.056	11.514.708.056
1	Lợi thế kinh doanh		5.563.471.536	5.563.471.536
2	Lợi thế quyền sử dụng tài sản		5.951.236.520	5.951.236.520
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN KHÔNG CẦN DÙNG, CHỜ THANH LÝ</b>	<b>3.978.000.000</b>	<b>3.978.000.000</b>	
1	TSCĐ và đầu tư dài hạn	3.978.000.000	3.978.000.000	
1.1	Các khoản đầu tư dài hạn	3.978.000.000	3.978.000.000	
2	TSLĐ và đầu tư ngắn hạn			
<b>C</b>	<b>TÀI SẢN CHỜ BÀN GIAO</b>			
<b>D</b>	<b>TÀI SẢN HÌNH THÀNH TỪ QUỸ PHÚC LỢI, KHEN THƯỞNG</b> (không sử dụng cho SXKD)			
	<b>TỔNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN CỦA DOANH NGHIỆP (A + B + C + D)</b>	<b>156.633.603.558</b>	<b>243.685.067.863</b>	<b>87.051.464.305</b>
	<b>Trong đó: TỔNG GIÁ TRỊ THỰC TẾ DOANH NGHIỆP (Mục A)</b>	<b>152.655.603.558</b>	<b>239.707.067.863</b>	<b>87.051.464.305</b>
<b>E1</b>	<b>Nợ thực tế phải trả</b>	<b>88.147.627.567</b>	<b>88.152.905.636</b>	<b>5.278.069</b>
	Trong đó: Giá trị quyền sử dụng đất mới nhận giao phải nộp NSNN			
<b>E2</b>	<b>Nguồn kinh phí sự nghiệp</b>			

TT	TÊN TÀI SẢN	SỐ LIỆU THEO BÁO CÁO ĐƠN VỊ	SỐ LIỆU XÁC ĐỊNH LẠI	CHÊNH LỆCH
	<b>TỔNG GIÁ TRỊ THỰC TẾ PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP [A - (E1 + E2)]</b>	<b>64.507.975.991</b>	<b>151.554.162.227</b>	<b>87.046.186.236</b>

(Nguồn: Theo Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 11/02/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)

## 7.2. Xử lý tài chính:

Căn cứ Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 11/02/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội, theo đó những công việc cần tiếp tục xử lý khi chuyển sang Công ty cổ phần, cụ thể như sau:

### Về khoản hỗ trợ chi phí di dời Nhà in 67 Phó Đức Chính

Chấp thuận đề xuất của Sở Tài chính, cho phép giảm trừ toàn bộ số tiền hỗ trợ người lao động và di dời Nhà in 3.893.389.951 đồng (đã được Sở Tài chính xác định tại Công văn số 187/STC-TCDN ngày 16/1/2015) vào nguồn hỗ trợ của đối tác cho Công ty theo hợp đồng thỏa thuận hợp tác thực hiện dự án tại 67 Phó Đức Chính.

### Về Giá trị quyền sử dụng đất và tài sản trên đất (tầng 1) tại toàn nhà 173 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Giao Sở Tài nguyên & Môi trường làm thủ tục điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 6328/QĐ-UBND ngày 28/09/2004 của Ủy ban nhân dân Thành phố để giao diện tích đất tại tầng 1, tòa nhà 173 Xuân Thủy cho Công ty TNHH một thành viên Thương mại và dịch vụ Tràng Thi và Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội sử dụng theo quy định, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định.

Sau khi UBND Thành phố điều chỉnh Quyết định số 6328/QĐ-UBND ngày 28/09/2004, giao Sở Tài chính phối hợp với các Sở, ngành liên quan tính toán, xác định giá trị quyền sử dụng đất (nếu có) và tài sản trên đất (tầng 1) tại tòa nhà 173 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội vào giá trị doanh nghiệp, báo cáo UBND Thành phố điều chỉnh bổ sung giá trị doanh nghiệp và giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

### Các địa điểm nhà đất thuộc diện bàn giao lại Nhà nước (08 địa điểm)

Thực hiện Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước, ngày 07/07/2009, UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành quyết định số 3339/QĐ-UBND về việc cho phép Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội được quản lý, sử dụng các địa điểm đất để làm văn phòng, cửa hàng, kho bãi, nhà xưởng theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm, trong đó:

- Thu hồi, xử lý bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất (04 cơ sở đất).

- + Địa điểm số 58 Hàng Buồm, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (47,93m<sup>2</sup> đất, 47,93m<sup>2</sup> sàn xây dựng).
- + Địa điểm 53 Đinh Tiên Hoàng, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (diện tích nhà đất bố trí làm nhà ở không đúng quy định, 21,63m<sup>2</sup> đất, 21,63m<sup>2</sup> sàn xây dựng).
- + Địa điểm số 238 Trương Định, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội (27,23m<sup>2</sup> đất, 76,7m<sup>2</sup> sàn xây dựng).
- + Địa điểm số 3B, phố Chợ, Thị trấn Phú Lỗ, Huyện Sóc Sơn, Hà Nội (110,8m<sup>2</sup> đất, 100m<sup>2</sup> sàn xây dựng).
- Cơ sở nhà đất chuyển giao nhà ở, đất ở (01 địa điểm): Cụm 5 Xuân La, Quận Tây Hồ, Hà Nội (1.997m<sup>2</sup> đất) chuyển giao UBND quận Tây Hồ để tiếp nhận, xử lý.
- Các địa điểm tạm giao Công ty sử dụng làm cơ sở kinh doanh cho đến khi Thành phố thu hồi theo quy hoạch (02 địa điểm).
- + Địa điểm số 286 Minh Khai, Phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (36m<sup>2</sup> đất, 36m<sup>2</sup> sàn xây dựng).
- + Địa điểm số 303 đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Hà Nội (270m<sup>2</sup> đất, 270m<sup>2</sup> sàn xây dựng).
- Địa điểm đất đai Công ty không có nhu cầu sử dụng, đề nghị bàn giao (01 địa điểm): địa điểm số 64 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội có trách nhiệm hoàn thành việc bàn giao các địa điểm theo đúng quy định.

### 7.3. Phương án sử dụng đất:

Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội khi chuyển sang công ty cổ phần tiếp tục được quản lý, sử dụng 18 địa điểm nhà đất (không bao gồm địa điểm tại 67 Phó Đức Chính) làm cơ sở sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

#### **Các địa điểm Công ty tiếp tục ký hợp đồng thuê nhà của nhà nước để phục vụ sản xuất kinh doanh (07 địa điểm)**

- Địa điểm số 64 Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội (94,98 m<sup>2</sup> đất, 105,2 m<sup>2</sup> sàn xây dựng).
- Địa điểm số 53 Đinh Tiên Hoàng, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (82,77m<sup>2</sup> đất, 82,77m<sup>2</sup> sàn xây dựng).
- Địa điểm 12 Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, Hà Nội (81,9m<sup>2</sup> đất, 81,9m<sup>2</sup> sàn xây dựng).
- Địa điểm Nhà D2 Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội (103,3m<sup>2</sup> đất, 103,3m<sup>2</sup> sàn xây dựng).
- Địa điểm số 88B Phố Huế, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (51,7m<sup>2</sup> đất, 51,7m<sup>2</sup> sàn xây dựng).
- Địa điểm số 385 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội (60,3m<sup>2</sup> đất, 60,3m<sup>2</sup> sàn xây dựng).

- Địa điểm 309 Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (32,4m<sup>2</sup> đất, 110,6m<sup>2</sup> sàn xây dựng), năm 1998 Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội đã xây dựng lại từ nhà 1 tầng thành nhà 3 tầng từ kinh phí của Công ty. Đồng thời, Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội đã ghi tăng tài sản cố định và xác định giá trị vào giá trị doanh nghiệp tại thời điểm 30/06/2014.

Đối với các địa điểm thuê nhà của Nhà nước nêu trên, Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội có trách nhiệm quản lý, sử dụng theo đúng hợp đồng thuê nhà đã ký kết.

#### **Các địa điểm thuê đất của nhà nước để sử dụng sản xuất kinh doanh theo quy hoạch (08 địa điểm)**

- Địa điểm số 51 - 53 - 55 Tràng Tiền, Phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (418,4m<sup>2</sup> đất, 418,4m<sup>2</sup> sàn xây dựng).
- Địa điểm Trung tâm sách Từ Liêm - Khu Liên cơ quan quận Nam Từ Liêm, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội (341,8m<sup>2</sup> đất, 341,8m<sup>2</sup> sàn xây dựng).
- Địa điểm Trung tâm sách Thanh Trì, xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Hà Nội (3.304m<sup>2</sup> đất).
- Địa điểm số 01 ngõ Nguyễn Công Trứ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (95,6m<sup>2</sup> đất, 478m<sup>2</sup> sàn xây dựng).
- Địa điểm khu Chợ Tó, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội (386,5m<sup>2</sup> đất, 192m<sup>2</sup> sàn xây dựng).
- Địa điểm khu C, Thị trấn Sóc Sơn, Huyện Sóc Sơn, Hà Nội (129,92m<sup>2</sup> đất, 93,7m<sup>2</sup> sàn xây dựng).
- Địa điểm số 16 đường Nguyễn Đức Thuận, Thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Hà Nội (43,8 m<sup>2</sup> đất, 43,8 sàn xây dựng).
- Địa điểm C10 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội (37,46m<sup>2</sup> đất, 37,46m<sup>2</sup> sàn xây dựng)

#### **Địa điểm đang thực hiện dự án với các đối tác (01 địa điểm)**

- Công ty TNHH Trung tâm Quốc tế và Trụ sở văn phòng Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội số 17 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội diện tích 1.450m<sup>2</sup>.
- Hiện trạng sử dụng: Liên doanh quản lý cho thuê văn phòng, trong đó có 1.008,93m<sup>2</sup> sử dụng làm trụ sở văn phòng Công ty.
- Phương án sử dụng đất sau khi cổ phần hóa: Công ty liên doanh tiếp tục sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho Công ty liên doanh trung tâm giao dịch Quốc tế số Q8 70554 ngày 30/05/2001.

#### **Các địa điểm Công ty thực hiện thuê đất không có trong QĐ số 3339/QĐ-UBND ngày 07/07/2009 của UBND Thành phố về việc quản lý, sử dụng các địa điểm đất của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội (02 địa điểm)**

- Địa điểm thuê đất tại Khu công nghiệp Nam Thăng Long, phường Thụy Phương, quận Bắc Thăng Long, Hà Nội: Công ty tiếp tục thực hiện thuê đất theo các hợp đồng số 171007/HIP



ngày 17/10/2007 và hợp đồng số 250211/HIP ngày 25/02/2011.

- + Diện tích đất: 7.000m<sup>2</sup> đất
- + Mục đích sử dụng đất: làm nhà xưởng sản xuất và kho tàng cho chi nhánh Nhà in Hà Nội trực thuộc Công ty.
- Địa điểm số 173 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- + Tổng diện tích nhà (sàn xây dựng) 1.115,60m<sup>2</sup>.
- + Hiện trạng: Tầng 1 diện tích 223,5m<sup>2</sup> đang được tạm sử dụng làm cửa hàng kinh doanh và chờ bàn giao cho UBND Thành phố Hà Nội, tầng 2,3,4 có diện tích 900,6m<sup>2</sup> cho Công ty CP Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Xuân Thủy thuê kinh doanh.
- + Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại Công văn số 597/UBND-TNMT ngày 26/01/2015, Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội có trách nhiệm liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn làm thủ tục giao đất sau khi UBND Thành phố có quyết định điều chỉnh Quyết định số 6328/QĐ-UB ngày 28/09/2004.
- Địa điểm đất tại số 67 Phó Đức Chính, Ba Đình, Hà Nội
- + Ngày 15/12/2014 UBND Thành phố có công văn số 9795/UBND-KT về việc cho phép Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội và Công ty Cổ phần Tập đoàn Thái Bình tham gia góp vốn liên doanh thành lập Công ty TNHH Bất động sản Cánh Buồm để thực hiện dự án tòa nhà đa năng tại số 67 Phó Đức Chính.
- + Sau khi Thành phố có quyết định thu hồi đất, chủ đầu tư Công ty TNHH Bất động sản Cánh Buồm khi thực hiện dự án có trách nhiệm liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn các thủ tục theo quy định.
- + Giao Sở Tài nguyên & Môi trường hướng dẫn Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội thực hiện giao đất, ký hợp đồng tiếp tục thuê đất và các thủ tục có liên quan theo quy định của Pháp luật.

**Đối với các địa điểm đất đai nêu trên, Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội sau khi chuyển thành công ty cổ phần có trách nhiệm:**

- Liên hệ với Sở Xây dựng, Công ty TNHH một thành viên Quản lý và phát triển nhà Hà Nội để tiếp tục ký hợp đồng thuê nhà đất của Nhà nước.
- Liên hệ với Sở Tài nguyên & Môi trường để thực hiện ký hợp đồng thuê đất với Nhà nước theo quy định.
- Đối với khu đất 173 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội trường hợp được Ủy ban nhân dân Thành phố giao đất, Công ty có trách nhiệm liên hệ với Sở Tài nguyên & Môi trường để hoàn thiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định.

## **8. Tài sản chủ yếu của doanh nghiệp**

### **8.1. Tình hình sử dụng đất**

Theo Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 11/02/2015 về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội theo đó Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội quyết định về tình hình sử dụng đất cụ thể như sau:

**8.1.1. Các địa điểm nhà đất thuộc diện bàn giao lại Nhà nước (08 địa điểm). Bao gồm:**

TT	Địa điểm	ĐVT	Diện tích đất	Tình trạng hiện tại	Phương án xử lý của UBND
<b>I 04 địa điểm thu hồi, xử lý bán tài sản trên đất, quyền sử dụng đất</b>					
1	58 Hàng Buồm, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	m <sup>2</sup>	47,93	Không sử dụng, đang làm thủ tục bàn giao trả UBND Thành phố Hà Nội	Công ty đã trả tiền thuê nhà, đất năm 2013, đã trả tiền thuê nhà năm 2014
2	53 Đinh Tiên Hoàng, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	m <sup>2</sup>	21,63	Đã bàn giao trả lại Công ty quản lý nhà Hà Nội	
3	238 Trương Định, Trưng Mai, Hoàng Mai, Hà Nội	m <sup>2</sup>	27,23	Không sử dụng, đang làm thủ tục bàn giao trả UBND Thành phố Hà Nội	
4	Số 3B Phố Chợ, Thị trấn Phủ Lỗ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội	m <sup>2</sup>	110,8	Không sử dụng, đang làm thủ tục bàn giao trả UBND Thành phố Hà Nội	
<b>II 01 địa điểm cơ sở nhà đất chuyển giao nhà ở đất ở</b>					
1	Cụm 5 Xuân La, quận Tây Hồ, Hà Nội	m <sup>2</sup>	1997	Không sử dụng, đang làm thủ tục bàn giao trả UBND Thành phố Hà Nội	Chuyển giao trả UBND quận Tây Hồ để tiếp nhận, xử lý theo chính sách nhà ở, đất ở và quy định hiện hành.
<b>III 02 địa điểm tạm giao Công ty sử dụng làm cơ sở kinh doanh cho đến khi Thành phố thu hồi theo quy hoạch</b>					
1	Số 286 Minh Khai, phường Minh khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	m <sup>2</sup>	36	Đang làm thủ tục bàn giao trả Ban Quản lý dự án mở rộng đường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	
2	Số 303 đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	m <sup>2</sup>	270	Đang làm thủ tục bàn giao trả Ban Quản lý dự án mở rộng đường Trần Đăng Ninh, quận Cầu Giấy, Hà Nội	
<b>IV 01 địa điểm Công ty không có nhu cầu sử dụng, đề nghị bàn giao lại</b>					
1	Số 64 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội			Công ty đã bàn giao trả lại và đã thanh lý hợp đồng thuê nhà với Công ty Quản lý và phát triển nhà Hà Nội	

Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội khi chuyển sang Công ty cổ phần tiếp tục được quản lý, sử dụng 18 địa điểm nhà, đất (không bao gồm địa điểm tại 67 Phó Đức Chính) làm cơ sở sản xuất kinh doanh như sau:

**8.1.2. Các địa điểm Công ty tiếp tục ký hợp đồng thuê nhà của nhà nước để phục vụ sản xuất kinh doanh (07 địa điểm):**

TT	Địa điểm	Diện tích thuê đất thực tế (m <sup>2</sup> )	DT sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )	Tình trạng hiện tại	Hiện trạng sử dụng
1	Số 64 Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	94,98m <sup>2</sup>	105,2m <sup>2</sup>	Hợp đồng thuê nhà, đất số 64/XNHK/HĐTNCĐ ngày 28/05/2014 (Thời hạn thuê 3 năm từ ngày 01/01/2014 đến 31/12/2016)	Đang sử dụng làm hiệu sách
2	Số 53 Đinh Tiên Hoàng, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	82,77m <sup>2</sup>	82,77m <sup>2</sup>	Hợp đồng thuê nhà, đất số 63/XNHK/HĐTNCĐ ngày 28/05/2014 (Thời hạn thuê 3 năm từ ngày 01/01/2014 đến 31/12/2016)	Đang sử dụng làm hiệu sách
3	Số 12 Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, Hà Nội	81,9m <sup>2</sup>	81,9m <sup>2</sup>	Hợp đồng thuê nhà, đất số 35/XNBĐ/HĐTNCĐ ngày 04/06/2014 (Thời hạn thuê 3 năm từ ngày 01/01/2014 đến 31/12/2016)	Đang sử dụng làm hiệu sách
4	Số nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, Hà Nội	103,3m <sup>2</sup>	103,3m <sup>2</sup>	Chuẩn bị nhận bàn giao sau thời gian ngừng hoạt động để chủ đầu tư xây dựng Dự án nhà D2 Giảng Võ	Sẽ tiếp tục ký hợp đồng thuê nhà với Công ty Quản lý Kinh doanh nhà để làm cửa hàng bán lẻ
5	Số 88B Phố Huế, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	51,7m <sup>2</sup>	51,7m <sup>2</sup>	Hợp đồng thuê nhà, đất số 49/XNNBT/HĐTNCĐ ngày 08/09/2014 (Thời hạn thuê 3 năm từ ngày 01/01/2014 đến 31/12/2016)	Đang sử dụng làm cửa hàng
6	Số 385 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội	60,3m <sup>2</sup>	60,3m <sup>2</sup>	Hợp đồng thuê nhà, đất số 70/XNNBT/HĐTNCĐ ngày 04/06/2014 (Thời hạn thuê 3 năm từ ngày 01/01/2014 đến 31/12/2016)	Đang sử dụng làm cửa hàng
7	Số 309 Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	32,4m <sup>2</sup>	110,6m <sup>2</sup>	Hợp đồng thuê nhà, đất số 271/XNNBT/HĐTNCĐ ngày 08/09/2014 (Thời hạn thuê 3 năm từ ngày 01/01/2014 đến 31/12/2016)	Đang sử dụng làm cửa hàng

**8.1.3. Các địa điểm thuê đất của nhà nước để sử dụng sản xuất kinh doanh theo quy hoạch (08 địa điểm):**

TT	Địa Điểm	Diện tích thuê đất thực tế (m <sup>2</sup> )	Diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )	Tình trạng hiện tại	Hiện trạng sử dụng
1	Số 51, 53, 55 Tràng Tiền, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	418,4m <sup>2</sup>	418,4m <sup>2</sup>	Chưa có hợp đồng thuê đất và chưa được cấp Giấy CN quyền sử dụng đất	Đang sử dụng làm hiệu sách
2	Địa điểm Trung tâm sách Từ Liêm - Khu Liên cơ quan quận Nam Từ Liêm, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	341,8m <sup>2</sup>	786m <sup>2</sup>	Chưa có hợp đồng thuê đất và chưa được cấp Giấy CN quyền sử dụng đất	Đang sử dụng cho thuê văn phòng
3	Địa điểm Trung tâm Thương mại Thanh Trì - Xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội	3.304m <sup>2</sup>	400m <sup>2</sup>	Đã có hợp đồng thuê đất và đã được cấp Giấy CN quyền sử dụng đất	Đã đầu tư XD giai đoạn 1 và đang sử dụng làm hiệu sách
4	Số 1 ngõ Nguyễn Công Trứ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	95,6m <sup>2</sup>	478m <sup>2</sup>	Chưa có hợp đồng thuê đất và chưa được cấp Giấy CN quyền sử dụng đất	Đang làm kho xuất bản phẩm
5	Khu Chợ Tó, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội	386,5m <sup>2</sup>	93,7m <sup>2</sup>	Chưa có hợp đồng thuê đất và chưa được cấp Giấy CN quyền sử dụng đất	Đang sử dụng làm hiệu sách
6	Khu C Thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội	129,92m <sup>2</sup>	93,7m <sup>2</sup>	Chưa có hợp đồng thuê đất và chưa được cấp Giấy CN quyền sử dụng đất	Đang sử dụng làm hiệu sách
7	Số 16 đường Nguyễn Đức Thuận, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Hà Nội	43,8m <sup>2</sup>	43,8m <sup>2</sup>	Chưa có hợp đồng thuê đất và chưa được cấp Giấy CN quyền sử dụng đất	Đang sử dụng làm hiệu sách
8	C10 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội	37,46m <sup>2</sup>	37,46m <sup>2</sup>	Chưa có hợp đồng thuê đất và chưa được cấp Giấy CN quyền sử dụng đất	Đang sử dụng làm hiệu sách

**8.1.4. Địa điểm đang thực hiện dự án với các đối tác (01 địa điểm):**

TT	Địa Điểm	Diện tích theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất(m <sup>2</sup> )	Diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )	Tình trạng hiện tại	Hiện trạng sử dụng
----	----------	---	--	---------------------	--------------------

TT	Địa Điểm	Diện tích theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất(m <sup>2</sup> )	Diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )	Tình trạng hiện tại	Hiện trạng sử dụng
1	Số 17 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	1.450m <sup>2</sup>	Khoảng 7.000m <sup>2</sup>	Đã góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất vào Công ty Liên doanh Trung tâm Quốc Tế	- Công ty Liên doanh quản lý cho thuê văn phòng, trong đó có 1.008,93m <sup>2</sup> sử dụng làm trụ sở văn phòng Công ty. - Sau khi chuyển thành Công ty cổ phần, Công ty liên doanh tiếp tục sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho Công ty liên doanh trung tâm giao dịch Quốc tế số Q8 70554 ngày 30/05/2001

**8.1.5. Các địa điểm Công ty thực hiện thuê đất không có trong Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 07/07/2009 của UBND Thành phố về việc quản lý, sử dụng các địa điểm đất của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội (02 địa điểm):**

TT	Địa Điểm	Diện tích theo hồ sơ đất đai (m <sup>2</sup> )	Diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )	Tình trạng hiện tại	Hiện trạng sử dụng
1	Khu công nghiệp Nam Thăng Long, phường Thụy Phương, quận Bắc Thăng Long, Hà Nội	7.000m <sup>2</sup>	2.500m <sup>2</sup>	Hợp đồng số 171007/HIP ngày 17/10/2007 và hợp đồng số 250211/HIP ngày 25/02/2011 (Thời hạn thuê từ năm 2008 đến ngày 31/07/2051)	- Làm nhà xưởng sản xuất và kho tàng cho chi nhánh Nhà in Hà Nội trực thuộc Công ty. - Hiện tại Công ty đã chuyển trả lại Khu Công nghiệp Nam Thăng Long 3.500m <sup>2</sup> , Diện tích thực tế công ty sử dụng để xây dựng Nhà in đến thời điểm công bố thông tin là 3.500m <sup>2</sup> .
2	Số 173 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội	595m <sup>2</sup>	1.115,6m <sup>2</sup>	- 900m <sup>2</sup> (Tầng 2,3,4) đang cho Công ty Cổ phần Xuân Thủy thuê 50 năm (từ 01/10/2010-30/09/2059) theo Hợp đồng thuê diện tích kinh doanh - Số 115/2010/HĐTN, trả tiền một lần cho toàn bộ thời	- Hiện tại diện tích 215m <sup>2</sup> (tầng 1) chưa hoàn thành thủ tục giao nhận đất. - Sau khi UBND Thành phố điều chỉnh Quyết định số 6328/QĐ-UB ngày

TT	Địa Điểm	Diện tích theo hồ sơ đất đai (m <sup>2</sup> )	Diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )	Tình trạng hiện tại	Hiện trạng sử dụng
				gian thuê. - 215m <sup>2</sup> (Tầng 1) đang sử dụng làm hiệu sách. Theo chỉ đạo của UBND Thành phố Hà Nội tại công văn số 597/UBND-TNMT ngày 26/01/2015. Công ty có trách nhiệm liên hệ với Sở TN&MT để được làm thủ tục giao đất sau khi UBND Thành phố có quyết định điều chỉnh quyết định số 6328/QĐ-UB ngày 28/09/2004	28/09/2004, Sở Tài chính phối hợp với các Sở, ngành liên quan tính toán, xác định giá trị quyền sử dụng đất (nếu có) và tài sản trên đất(tầng 1) tại tòa nhà 173 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội vào giá trị doanh nghiệp, báo cáo UBND Thành phố điều chỉnh bổ sung giá trị doanh nghiệp và giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Hình thức sử dụng đất hiện tại của Công ty đối với các lô đất trên là thuê đất trả tiền hàng năm thông qua hợp đồng thuê đất. Phương án sử dụng đất sau khi cổ phần của Công ty là lựa chọn hình thức thuê đất trả tiền hàng năm, do vậy theo quy định không tính giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp.

## 8.2. Tình hình tài sản doanh nghiệp đang sử dụng

**Bảng số 05: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2014**

(Đơn vị: đồng)

TT	Loại tài sản	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
<b>I</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>31.114.983.991</b>	<b>9.288.486.336</b>	<b>21.826.497.655</b>
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	19.029.635.735	3.742.499.747	15.287.135.988
2	Máy móc, thiết bị	9.487.545.926	3.850.455.155	5.637.090.771
3	Phương tiện vận tải	1.857.081.168	1.400.576.994	456.504.174
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	427.528.902	171.615.590	255.913312
5	TSCĐ hữu hình khác	313.192.260	123.338.850	189.853.410
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>92.000.000</b>	<b>55.200.000</b>	<b>36.800.000</b>
1	TSCĐ vô hình khác	92.000.000	55.200.000	36.800.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>31.206.983.991</b>	<b>9.343.686.336</b>	<b>21.863.297.655</b>

(Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2014 Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)

**Bảng số 06: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 30/06/2014**

(Đơn vị: đồng)

TT	Loại tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại theo sổ sách	Giá trị còn lại xác định lại
<b>I</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>21.422.770.124</b>	<b>10.184.489.809</b>	<b>17.583.137.527</b>
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	10.168.465.463	4.884.094789	10.336.091.408
2	Máy móc, thiết bị	9.487.545.926	5.077.285.732	6.187.633.767
3	Phương tiện vận tải	1.106.037.573	1.370.196	629.160.442
4	Thiết bị quản lý	427.528.902	153.598.992	295.246.167
5	Tài sản cố định khác	233.192.260	68.140.100	135.005.743
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>92.000.000</b>	<b>46.000.000</b>	<b>46.000.000</b>
1	Thiết bị dụng cụ quản lý	92.000.000	46.000.000	46.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>21.514.770.124</b>	<b>10.230.489.809</b>	<b>17.629.137.527</b>

(Nguồn: Hồ sơ xác định giá trị Doanh nghiệp tại thời điểm 30/06/2014 của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC lập)

Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực buôn bán sách, in ấn sách, lịch... vừa là nhà sản xuất, cung cấp trực tiếp sản phẩm sách. Tài sản cố định của Công ty ngoài nhà xưởng, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, ...còn có những tài

sản cố định đặc chủng có liên quan đến hoạt động của Công ty đó là các loại tài sản như: cửa hàng trưng bày bán sản phẩm, hệ thống các tài sản hỗ trợ đại lý của Công ty ...phần lớn các tài sản cố định này rất khó đánh giá được giá trị còn lại do vị trí địa lý, không thuộc quyền quản lý trực tiếp của Công ty ...

Hầu hết cơ sở vật chất của Công ty bao gồm phần nhà cửa và vật kiến trúc đều có thời gian sử dụng bình quân trên 10 năm. Với nguồn lực tài chính còn hạn chế nên cơ sở vật chất của Công ty đang còn thiếu thốn. Từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến nay, Công ty không có sự biến động về TSCĐ.

## 9. Danh sách công ty mẹ và công ty con: Không có

## 10. Tình hình hoạt động kinh doanh và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước khi cổ phần hóa

### 10.1. Tình hình hoạt động kinh doanh

Nhìn chung, trong 3 năm 2012, 2013, 2014 là những thời điểm rất khó khăn không chỉ cho Công ty mà toàn bộ nền kinh tế trong nước. Việc trụ vững trên thị trường và duy trì ổn định kinh doanh, ổn định việc làm, thu nhập và đời sống người lao động là mục tiêu cao nhất của hầu hết các doanh nghiệp.

Doanh thu biến động trong các năm này thường xuyên xảy ra, song đối với Công ty biên độ luôn được kiểm soát. Việc này thể hiện sự nỗ lực rất lớn của Công ty trong suốt quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Doanh thu và thu nhập chính của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội tới từ các hoạt động kinh tế gồm:

- Phát hành sách, văn hóa phẩm và các mặt hàng văn hóa thông tin khác
- Hoạt động sản xuất và gia công các sản phẩm in
- Cho thuê văn phòng
- Hoạt động đầu tư tài chính (đầu tư vốn vào Công ty TNHH liên doanh Trung tâm quốc Tế và Công ty Cổ phần Mỹ thuật và Vật phẩm văn hóa Hà Nội)

Cơ cấu doanh thu của từng hoạt động trong tổng doanh thu của Công ty như sau:

**Bảng số 07: Cơ cấu doanh thu năm 2012, 2013, 2014**

(Đơn vị: Triệu đồng)

TT	Nội dung	Năm 2012	Tỷ trọng (%)	Năm 2013	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ 2013/2012	Năm 2014	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ 2014/2013
1	Phát hành sách	47.987,01	55,30	43.911,52	57,27	91,51	36.861,38	51,78	83,94
2	Hoạt động in	16.987,40	19,58	13.955,76	18,20	82,15	8.381,67	11,77	60,06
3	Cho thuê văn phòng	9.273,03	10,69	8.052,99	10,50	86,84	6.392,40	8,98	79,38
4	Thu nhập đầu tư TC	11.027,56	12,71	9.857,57	12,86	89,39	10.864,36	15,26	110,21



TT	Nội dung	Năm 2012	Tỷ trọng (%)	Năm 2013	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ 2013/2012	Năm 2014	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ 2014/2013
5	Thu nhập khác	1.494,82	1,72	896,77	1,17	59,99	2.335,65	3,28	260,45
6	Thu nhập chuyên nhượng BĐS						6.348,44	8,92	
	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>86.769,81</b>	<b>100</b>	<b>76.674,61</b>	<b>100</b>	<b>88,37</b>	<b>71.183,90</b>	<b>100</b>	<b>92,84</b>

(Nguồn: BCTC sau quyết toán thuế năm 2012, 2013, 2014 của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)

Trong các năm vừa qua, doanh thu của hoạt động phát hành sách và in giảm dần qua từng năm. Tổng doanh thu và thu nhập năm 2013 đạt 76.674,61 tỷ đồng giảm hơn 11,63% so với năm 2012, năm 2014 tổng doanh thu và thu nhập đạt 71.183,90 tỷ đồng giảm hơn 7,16% so với năm 2013, nguyên nhân là do tình hình kinh tế năm 2012, 2013, 2014 vẫn còn khó khăn, Chính phủ siết chặt đầu tư công, tăng trưởng tín dụng thấp, sức mua thị trường còn yếu điều đó làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thêm vào đó mặt hàng kinh doanh Sách và in ấn ngày càng bị cạnh tranh bởi các doanh nghiệp tư nhân, sách lậu, in ấn lậu tràn lan ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty... Doanh thu hoạt động cho thuê văn phòng là mảng đem lại lợi nhuận cao nhất cho Công ty tuy nhiên hoạt động này đang có xu hướng giảm dần do thị trường cho thuê văn phòng tại Hà Nội đang ở tình trạng cung lớn hơn cầu. Khoản thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản là khoản tiền Công ty chuyển nhượng 3.500 m2 đất từ hợp đồng thuê đất tại Khu Công nghiệp Nam Thăng Long, phường Thụy Phương, quận Bắc Thăng Long, Hà Nội.

## 10.2. Nguồn nguyên vật liệu

Công ty hoạt động trong lĩnh vực in ấn và kinh doanh sản phẩm sách là chủ yếu, do đó nguồn nguyên liệu đầu vào rất quan trọng, ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Nguồn nguyên vật liệu của Công ty chủ yếu nhập từ nguồn trong nước, các doanh nghiệp cung cấp nguyên liệu chính chủ yếu và ổn định là Hợp tác xã Công nghiệp Thành Hưng, Công ty 5P.

Nguồn nguyên liệu cho in sản phẩm: hiện tại, nhà in in ấn sản phẩm theo đơn đặt hàng của khách hàng. Giá mặt hàng nguyên liệu giấy in sản phẩm không ổn định.

## 10.3. Chi phí sản xuất

Chi phí sản xuất là vấn đề mà tất cả các công ty phải quan tâm nhất trong quá trình hoạt động của mình. Lĩnh vực hoạt động chính của Công ty là kinh doanh sách và in ấn do đó chi phí chủ yếu của Công ty là các chi phí: chi phí nguyên vật liệu, chi phí thuê đất, cửa hàng, sửa chữa nhà xưởng, chi phí nhân công, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác, khấu hao tài sản và chi phí quản lý doanh nghiệp.

**Bảng số 08: Tỷ trọng chi phí trên doanh thu thuần**

TT	DIỄN GIẢI	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
----	-----------	----------	----------	----------

		Giá trị (Tr.đồng)	Tỷ trọng /DTT (%)	Giá trị (Tr.đồng)	Tỷ trọng /DTT (%)	Giá trị (Tr.đồng)	Tỷ trọng /DTT (%)
1	Giá vốn	53.515,66	68,50	46.059,17	65,71	37.718,44	56,57
	- Phát hành sách	37.580,24	48,10	34.082,98	48,62	26.136,48	39,20
	- In	15.935,43	20,40	11.976,19	17,08	8.323,09	12,48
	- Hoạt động chuyển nhượng BĐS					3.258,86	4,89
2	Chi phí bán hàng	8.579,12	10,98	10.326,82	14,73	14.008,67	21,01
3	Chi phí quản lý	14.955,45	19,14	12.057,66	17,20	13.613,06	20,42
4	Chi phí tài chính	1.079,13	1,38	1.531,64	2,18	1.294,53	1,94
5	Chi phí khác			124,34	0,18	40,27	0,06
	<b>Tổng cộng chi phí</b>	<b>78.129,36</b>	<b>100</b>	<b>70.099,63</b>	<b>100</b>	<b>66.674,97</b>	<b>100</b>

(Nguồn: BCTC sau quyết toán thuế năm 2012, 2013, 2014 của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)

Thực tế các chi phí đầu vào luôn có xu hướng tăng dần qua các năm. Tuy nhiên do doanh thu hàng năm đã giảm kéo theo giá vốn cũng giảm.

Tổng chi phí 03 năm từ 2012 đến 2014 đều giảm dần qua các năm do khó khăn chung của nền kinh tế dẫn đến sức cầu tiêu thụ sản phẩm yếu từ đó Công ty đã giảm năng lực sản xuất xuống. Trong đó, chiếm tỷ trọng chủ yếu là chi phí giá vốn hàng bán.

Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp qua 3 năm có sự biến động và chiếm tỷ trọng khá cao trong tổng chi phí. Chi phí bán hàng tăng dần qua các năm nguyên nhân là do chi phí tiền thuê đất của các địa điểm bán hàng tăng.

Chi phí là yếu tố cơ bản cấu thành nên giá thành sản phẩm. Sự phân bổ chi phí có ảnh hưởng rất lớn tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Chính vì vậy, việc kiểm soát tốt các yếu tố chi phí là nhân tố quan trọng tác động trực tiếp tới cơ cấu giá thành, doanh thu, lợi nhuận thu được. Do vậy, Công ty cũng nhận thức được tầm quan trọng trong việc quản lý tốt các yếu tố chi phí đầu vào đặc biệt là chi phí giá vốn sau khi cổ phần hóa để đảm bảo tăng trưởng ổn định.

Chi phí sản xuất của Công ty so với các Doanh nghiệp khác trong cùng ngành, cùng địa bàn là tương đương, chính vì vậy điều đó không ảnh hưởng gì đến khả năng cạnh tranh của Công ty về chi phí sản xuất.

#### 10.4. Trình độ công nghệ và năng lực sản xuất

Để phục vụ cho quá trình hoạt động của Công ty được liên tục và không bị ngắt quãng Công ty đã tiến hành đầu tư máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất, phương tiện vận tải phù hợp với

nhu cầu hoạt động, điều này đã góp phần không nhỏ làm tăng năng suất, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

**Bảng số 09: Máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải tại thời điểm 31/12/2014 của Công ty**

TT	Tên tài sản	Xuất xứ	Năm sản xuất
<b>A</b>	<b>Máy móc thiết bị</b>		
1	Hệ thống PCCC	Việt Nam, Mỹ	2010
2	Hệ thống hút khói và tăng áp cầu thang số 1	Trung Quốc	2010
3	Thang đứng chờ khách từ B1 - 5 nhãn hiệu Schindler	Trung Quốc	2010
4	Thang cuốn nhãn hiệu Schindler	Trung Quốc	2010
5	Hệ thống điều hòa TRANE	Thái Lan	2010
6	Máy phát điện Klover 630KVA	Trung Quốc	2010
7	Trạm biến áp 2.500KVA	Việt Nam	2010
8	Máy phơi bản TQ	Trung Quốc	2003
9	Máy in opset Mitsubitshi (cũ)	Trung Quốc	Trước 1987
10	Máy cắt NAGAI NCW132 (cũ)	Nhật Bản	Trước 2005
11	Máy in TYPO 8 trang TZ401D	Trung Quốc	2008
12	Máy in TYPO 8 trang TZ401D	Trung Quốc	2008
13	OLIVER - 272ED	Trung Quốc	Trước 1995
14	Máy in TYPO (TQ)TZ401D	Trung Quốc	2008
15	Máy in TYPO (TQ)TZ401D	Trung Quốc	2008
16	Bộ số nhảy 7 ký tự 70 con	Đài Loan	2011
17	Số nhảy Model 57 - T.Việt 30 con	Đài Loan	2012
18	Bộ số nhảy 7 ký tự 20 con	Đài Loan	2012
19	Số nhảy Model 57 - T.Việt 40 con	Đài Loan	2012
20	Ổn áp Lioa 150 KVA 3 pha	Việt Nam	2014
<b>B</b>	<b>Phương tiện vận tải</b>		
1	Xe ô tô (bán tải)	Việt Nam	2003
2	Ô tô TOYOTA (16 chỗ)	Việt Nam	2005

TT	Tên tài sản	Xuất xứ	Năm sản xuất
3	Ô tô KIA 6TX 4 chỗ	Việt Nam	1995
4	Ô tô tải Hyundai	Việt Nam	2007

(Nguồn: Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)

### 10.5. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh Sách và in ấn. Do đó, đòi hỏi phải liên tục thay đổi sáng tạo các mẫu mã sản phẩm mới, các mặt hàng sách phù hợp với thị hiếu của khách hàng.

Hiện nay, Công ty tập trung chủ yếu tới việc đa dạng hóa thị trường tiêu thụ bằng các hoạt động cơ bản như:

- Nghiên cứu phương thức bán hàng, cung cấp dịch vụ, đa dạng hóa sản phẩm, thay đổi mẫu mã kiểu dáng sản phẩm.
- Phân chia đối tượng khách hàng theo mục đích sử dụng để dễ dàng phục vụ và nghiên cứu sản phẩm tương ứng phù hợp.

Trong tương lai, Công ty sẽ chú trọng hơn vào công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm để có thể tối ưu hóa được nguồn lực của Công ty. Đây sẽ là một thách thức lớn cho Công ty sau cổ phần hóa, nhưng đó cũng được coi là một cơ hội để Công ty có thể thay đổi mô hình hoạt động nhằm mở rộng quy mô hoạt động và mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động chung của Công ty. Cụ thể như sau:

- Đối với hàng hóa cung ứng cho hệ thống bán lẻ:
- + Nghiên cứu nhu cầu tiêu dùng trước các mùa vụ căn cứ vào xu hướng thị trường sách, văn hóa đọc, khả năng đáp ứng từ sản xuất trong nước và dự báo tình hình thị trường mục tiêu, Công ty thiết lập danh sách nhóm mặt hàng, chủng loại, kiểu dáng, chất liệu, chất lượng và giá bán sản phẩm để thiết kế sản xuất và đặt hàng sản phẩm.
- + Phát triển một số sản phẩm chủ lực của Công ty như in lịch,...
- + Tìm kiếm các nhà cung cấp sách có thương hiệu lớn trong và ngoài nước ký kết hợp đồng đại lý hoặc nhượng quyền thương mại.

### 10.6. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm

Công ty rất chú trọng việc kiểm tra chất lượng dịch vụ trong lĩnh vực kinh doanh. Để quản lý tốt các hoạt động, Công ty xây dựng các quy chế như Quy chế về tổ chức bộ máy và điều hành của Công ty, Quy chế thu chi tài chính, Mô tả chức năng nhiệm vụ của các Phòng ban,... Hàng năm, Công ty đều tiến hành kiểm tra việc thực hiện các nội quy, quy trình đã được đặt ra. Trên cơ sở này, Công ty đánh giá chất lượng dịch vụ của từng bộ phận, đơn vị và có những điều chỉnh hợp lý nhằm nâng cao chất lượng.

## 10.7. Hoạt động Marketing

Quảng bá thương hiệu là một trong những hoạt động mà Công ty vẫn đang và sẽ tiếp tục chú trọng, phát huy nhằm xây dựng hình ảnh của Công ty. Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống Website của Công ty đã đưa được những thông tin hữu ích phục vụ khách hàng.

Nền kinh tế ngày càng phát triển, quá trình hội nhập diễn ra càng nhanh sẽ mang đến cho các doanh nghiệp trong nước nhiều cơ hội nhưng cũng không ít những thách thức. Một trong những thách thức đó chính là cạnh tranh. Để nâng cao năng lực cạnh tranh của mình, ngoài việc nâng cao năng lực sản xuất, trình độ công nghệ thì các Công ty cần phải chú trọng tới việc tìm kiếm thị trường, khai thác, quảng bá sản phẩm tới các khách hàng tiềm năng. Nhận thức được tầm quan trọng của việc quảng bá sản phẩm, Công ty đã thành lập bộ phận Marketing thuộc phòng Nghiệp vụ Kinh doanh với mục tiêu xây dựng, đề ra chiến lược phát triển sản phẩm, phát triển thị trường, phát triển thương hiệu của Công ty

## 10.8. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền



**VIETBOOK**, đăng ký độc quyền tại Việt Nam theo giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa số 76000 ngày 11/10/2006. Ngoài ra Công ty còn được cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 136423 cấp ngày 04/11/2009.

## 10.9. Các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết

**Bảng số 10: Một số các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết của Công ty**

TT	Tên và số hợp đồng	Đối tác hợp đồng	Thời gian hợp đồng	Ghi chú
<b>A CÁC HỢP ĐỒNG THUÊ VĂN PHÒNG</b>				
1	Hợp đồng thuê diện tích kinh doanh	Công ty TNHH Tư vấn NDTC	20/10/2014 - 19/10/2017	Phòng 02B, 02Dtầng 1, Trung tâm Quốc tế, 17 Ngô Quyền, HN
2	Hợp đồng thuê diện tích kinh doanh	Citibank N.A., HaNoi Branch	01/09/2013 - 31/08/2016	Phòng 03 tầng G, Trung tâm Quốc tế, 17 Ngô Quyền, HN
3	Hợp đồng thuê văn phòng - Số 16/2012/HĐT-SHN	Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Hoàng Quốc Việt.	01/11/2012 - 31/10/2017	Khu liên cơ quan huyện Từ Liêm, địa chỉ nhà số 4, đường Liên Cơ, khu Liên Cơ, huyện Từ Liêm, HN
<b>B CÁC HỢP ĐỒNG IN</b>				
12	Hợp đồng in vé xổ số- Số 70	Công ty Xổ số kiến	01/01/2014 -	

TT	Tên và số hợp đồng	Đối tác hợp đồng	Thời gian hợp đồng	Ghi chú
		thiết Miền Bắc	31/12/2015	

(Nguồn: Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)

## 10.10. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước khi cổ phần hóa

### 10.10.1. Tình hình Tài chính của Công ty trong 03 năm trước khi cổ phần hóa

**Bảng số 11: Tóm tắt Báo cáo tài chính 2012, 2013, 2014**

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
	<b>Tổng tài sản</b>	<b>148.911.814.410</b>	<b>145.226.825.601</b>	<b>210.146.559.371</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>88.873.599.121</b>	<b>86.603.458.216</b>	<b>92.216.907.023</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	22.039.532.946	25.986.747.839	14.173.051.170
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	50.068.628.802	53.958.877.277	72.118.288.984
3	Hàng tồn kho	13.683.549.207	6.101.075.530	5.343.574.864
5	Tài sản ngắn hạn khác	3.081.888.166	556.757.570	581.992.005
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>60.038.215.289</b>	<b>58.623.367.385</b>	<b>117.929.652.348</b>
1	Tài sản cố định	15.783.784.605	14.783.161.241	30.403.330.036
2	Bất động sản đầu tư	14.604.866.635	14.299.005.635	9.281.518.580
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	21.670.225.500	21.670.225.500	61.792.742.320
4	Tài sản dài hạn khác	7.979.338.549	7.870.975.009	16.452.061.412
	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>148.911.814.410</b>	<b>145.226.825.601</b>	<b>210.146.559.371</b>
<b>III</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>83.412.369.815</b>	<b>77.816.283.122</b>	<b>57.774.496.825</b>
1	Nợ ngắn hạn	54.179.443.437	49.819.092.914	36.577.052.945
2	Nợ dài hạn	29.232.926.378	27.997.190.208	21.197.443.880
<b>IV</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>65.499.444.595</b>	<b>67.410.542.479</b>	<b>152.372.062.546</b>
1	Vốn của chủ sở hữu	65.499.444.595	67.410.542.479	152.178.402.301
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác			193.660.245

(Nguồn: BCTC sau khi quyết toán thuế năm 2012, 2013, 2014 của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)

Trong cơ cấu tài sản của Công ty, danh mục Tổng tài sản có sự tăng giảm đột biến năm 2014 vì:

Công ty mới nhận thêm phần vốn góp từ dự án Liên doanh với Công ty Cổ phần Tập đoàn Thái Bình do UBND Thành phố Hà Nội ký quyết định theo đó Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội góp 26% tương ứng số tiền là 40.300.000.000 đồng, khoản đầu tư này đang được hạch toán vào khoản mục Các khoản đầu tư tài chính dài hạn.

Tiền và các khoản tương đương tiền lớn vì đây là khoản tiền Công ty đầu tư tài chính ngắn hạn nhưng vì thời gian đầu tư dưới 3 tháng nên hạch toán vào danh mục tiền và các khoản tương đương tiền.

### 10.10.2. Kết quả kinh doanh của Công ty trong 03 năm gần đây

**Bảng số 12: Một số chỉ tiêu tài chính năm 2012 - 2014**

*Đơn vị tính: Tr.đồng*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Tỷ lệ 2013/2012 (%)	Năm 2014	Tỷ lệ 2014/2013 (%)
1.	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>86.769,81</b>	<b>76.674,61</b>	<b>88,37</b>	<b>71.183,90</b>	<b>92,84</b>
a.	Phát hành sách	47.987,01	43.911,52	91,51	36.861,38	83,94
b.	Hoạt động in	16.987,40	13.955,76	82,15	8.381,67	60,06
c.	Cho thuê văn phòng	9.273,03	8.052,99	86,84	6.392,40	79,38
d.	Thu nhập đầu tư TC	11.027,56	9.857,57	89,39	10.864,36	110,21
e.	Thu nhập khác	1.494,82	896,77	59,99	2.335,65	260,45
f.	Thu nhập chuyên nhượng BĐS				6.348,44	
2.	<b>Tổng chi phí</b>	<b>78.129,36</b>	<b>70.099,63</b>	<b>89,72</b>	<b>66.674,97</b>	<b>95,11</b>
3.	<b>Lợi nhuận trước thuế TNDN</b>	<b>8.640,45</b>	<b>6.574,99</b>	<b>76,10</b>	<b>4.508,93</b>	<b>68,58</b>
4.	<b>Thuế TNDN</b>	<b>86,01</b>	<b>26,41</b>	<b>30,70</b>	<b>679,71</b>	<b>2573,78</b>
5.	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>8.554,44</b>	<b>6.548,58</b>	<b>76,55</b>	<b>3.829,23</b>	<b>58,47</b>
	Trong đó:					
a.	- Lợi nhuận của hoạt động PHS và các hoạt động khác	9.239,19	6.363,55	68,88	5.517,93	86,71
b.	- Lợi nhuận của hoạt động in	(684,75)	185,03	(27,02)	(1.688,70)	(912,66)
6.	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>52.695,00</b>	<b>52.695,00</b>	<b>100</b>	<b>63.146,00</b>	<b>119,83</b>
7.	<b>Tỷ suất lợi nhuận/Vốn CSH</b>	<b>0,16</b>	<b>0,12</b>	<b>76,55</b>	<b>0,06</b>	<b>48,80</b>
8.	<b>Tổng số lao động</b>	<b>269,00</b>	<b>196,00</b>	<b>72,86</b>	<b>163,00</b>	<b>83,16</b>
9.	<b>Tổng Quỹ Lương</b>	<b>8.043</b>	<b>8.268</b>	<b>102,80</b>	<b>9.045</b>	<b>109,40</b>
10.	<b>Thu nhập bình quân (ngđ/tháng)</b>	<b>4.500,00</b>	<b>4.900,00</b>	<b>108,89</b>	<b>4.950,00</b>	<b>101,02</b>

*(Nguồn: Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)*

### 10.10.3. Chỉ tiêu tài chính của Công ty trong 03 năm gần đây

**Bảng số 13: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2012, năm 2013 và năm 2014**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,64	1,74	2,52
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	Lần	1,39	1,62	2,38
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	56,01	53,58	27,49
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,27	1,15	0,38
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	Vòng	1,00	1,16	1,65
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	%	49,86	45,39	27,59
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	11,52	9,93	6,60
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	13,06	9,71	2,51
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	5,74	4,51	1,82
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	9,62	8,80	3,82

(Nguồn: BCTC sau khi quyết toán thuế năm 2012, 2013, 2014 của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)

#### Nhận xét:

Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh của Công ty luôn lớn hơn 1 điều đó thể hiện khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của Công ty luôn đảm bảo.

Hệ số nợ trên tổng tài sản và nợ trên vốn chủ sở hữu trong các năm 2012, 2013, 2014 của Công ty tương đối cao, nguyên nhân là khoản phần lớn các khoản nợ này là nằm ở khoản mục Phải trả người bán bên phần Nợ ngắn hạn, và khoản phải trả dài hạn khác cùng với doanh thu chưa thực hiện nằm ở phần Nợ dài hạn.

Các chỉ tiêu phản ánh khả năng sinh lời của Công ty giảm dần qua các năm. Nguyên nhân là do khó khăn chung của nền kinh tế làm giảm doanh thu và giá vốn của Công ty, mặt khác chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng lên qua các năm.



## 10.11. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh 03 năm trước cổ phần hóa

### • Thuận lợi

- Sự năng động và đoàn kết nhất trí cao của tập thể Ban lãnh đạo doanh nghiệp trong việc định hướng và tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh.
- Sự cố gắng của tập thể CNVCLĐ doanh nghiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và SXKD.
- Việc duy trì và đảm bảo việc làm cũng như đảm bảo thu nhập ổn định và các chế độ quyền lợi cho người lao động có tác dụng tích cực đối với sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.
- Duy trì kỷ luật lao động, chế độ thưởng phạt nghiêm minh thúc đẩy cá nhân người lao động và các bộ phận, đơn vị trong nội bộ doanh nghiệp nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD.
- Hoạt động của các tổ chức Đảng, Công đoàn đã đóng góp một phần không nhỏ, thúc đẩy tập thể và cá nhân người lao động nâng cao trách nhiệm của mình đối với hoạt động SXKD chung của doanh nghiệp.
- Ngoài ra, quá trình hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng diễn ra sâu sắc với các chính sách mở và khuyến khích doanh nghiệp của Chính phủ đã tác động tích cực đến sự vận động đi lên của Công ty theo xu hướng chung, tạo nên sự chuyển biến tích cực trong tư duy, nhận thức và phương thức hoạt động.
- Lợi thế về thương hiệu, về hạ tầng cơ sở, về kinh nghiệm, về con người, về truyền thống và văn hóa Doanh nghiệp, về thị trường, khách hàng truyền thống đã được gây dựng suốt hơn nửa thế kỷ qua là cơ sở tiềm lực vững vàng cho Công ty cổ phần phát triển mạnh mẽ.

### • Khó khăn

- Sự cạnh tranh khốc liệt trong lĩnh vực phát hành sách, in,...thị trường không còn thuận lợi, gần như "cung" cao hơn nhiều so với "cầu" trong hoạt động xuất bản. Hàng nghìn cơ sở phát hành sách và in của các thành phần kinh tế, dẫn đến cạnh tranh thiếu lành mạnh, doanh thu giảm, chi phí tăng do trượt giá, hiệu quả kinh doanh thấp.
- Sự cạnh tranh không công bằng giữa các cơ sở phát hành và in vi phạm pháp luật như: in lậu, ăn cắp bản quyền, trốn thuế ...
- Thiết bị sản xuất của Công ty trong lĩnh vực In thuộc thế hệ cũ, năng suất thấp, chi phí tiêu hao năng lượng cao, đòi hỏi nhu cầu phải đổi mới trang thiết bị và công nghệ, dẫn tới việc cần phải đầu tư lớn trong khi nền kinh tế chung đang trong giai đoạn khó khăn do khủng hoảng kinh tế.
- Sự bùng nổ công nghệ thông tin dẫn đến đa dạng sản phẩm và thông tin dễ đọc, học tập, nghiên cứu trên internet, ảnh hưởng đến sản phẩm sách in góp phần giảm doanh số in và doanh số phát hành sách.
- Yếu tố giá cả và lạm phát cũng ảnh hưởng tới doanh thu về xuất bản phẩm, bởi thu nhập thực tế của người dân giảm, tỉ lệ chi tiêu cho các mặt hàng thiết yếu (thực phẩm, xăng dầu, ...) tăng lên, dẫn tới giảm sức mua đối với các mặt hàng không phải là thiết yếu như sách; hơn nữa lạm phát tăng dẫn đến giá cả các yếu tố đầu vào cho việc sản xuất xuất bản phẩm tăng, làm tăng giá xuất

bản phẩm và người tiêu dùng giảm mua sách mới và từ đó dẫn đến lượng tiêu thụ sách cũng như xuất bản phẩm nói chung giảm).

- Các chi phí tiền thuê đất, thuê nhà tăng đột biến trong các năm qua.
- Các Quy chế, Quy định về tiền lương, thu nhập cũng hạn chế bởi rào cản quy định chung đối với Doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước nên không khuyến khích được hết nội lực con người cũng như thu hút nhân tài.
- Các hoạt động sản xuất kinh doanh, Marketing... nói chung tuy được đầu tư đáng kể song còn thiếu tính chuyên nghiệp do cơ chế quản lý và phương thức kinh doanh chuyển đổi chậm bởi ảnh hưởng từ cung cách làm việc của lao động và mô hình quản lý kinh doanh cũ.
- Thương hiệu VIETBOOK đã được đầu tư đáng kể, song chưa đáp ứng xu thế phát triển, vì vậy mức độ ảnh hưởng thương hiệu trên thị trường bán lẻ thời trang nội địa chưa lớn, chưa xứng với tiềm lực và khả năng.
- Trình độ chuyên môn và tay nghề người lao động chưa đáp ứng so với đòi hỏi. Đặc biệt nhân lực quản lý ở những vị trí then chốt, quan trọng về quản trị điều hành và kinh doanh còn thiếu và yếu.

## **11. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành**

### **• Vị thế của Công ty trong ngành**

- Vị thế Công ty đối với các Doanh nghiệp trong ngành: Là 1 trong số các Doanh nghiệp lớn trên thị trường kinh doanh sách và in ấn ở Hà Nội, có hệ thống cửa hàng nhiều và lâu đời và uy tín ở Hà Nội.
- Có hệ thống cửa hàng ở khắp các quận huyện nội ngoại thành Hà Nội. Nhiều cửa hàng ở vị trí thuận tiện.
- Có bề dày truyền thống trong lĩnh vực kinh doanh xuất bản phẩm.
- Hầu hết đội ngũ cán bộ chủ chốt có năng lực, tâm huyết với ngành nghề.
- Sự thống nhất cao trong nội bộ lãnh đạo và tập thể CBCNV.
- Phần lớn CBCNV có trình độ chuyên môn và có ý thức tổ chức kỷ luật đáp ứng được nhiệm vụ công tác.
- Có đội ngũ cộng tác viên thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau luôn sẵn sàng hợp tác với Công ty.

### **• Triển vọng phát triển ngành**

Trong những năm tới, ngành xuất bản vẫn còn nhiều thách thức. Quản lý nhà nước trong lĩnh vực xuất bản còn yếu, cơ chế chính sách cho hoạt động xuất bản chưa được xem xét như ngành đặc thù, lĩnh vực in và phát hành gần nhuxã hội hóa, lượng sách in sẽ giảm dần, thay thế vào đó sẽ là sách điện tử theo xu thế của thế giới

### **• Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước**

Để đáp ứng yêu cầu phát triển của Thành phố trong thời gian tới, Công ty đã xây dựng kế hoạch

phương án hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể như kế hoạch nâng cấp công suất nhà máy, đầu tư thêm hệ thống cửa hàng, trang thiết bị để gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, đáp ứng được nhu cầu văn hóa đọc của người dân trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Định hướng phát triển của Công ty phù hợp với quy hoạch phát triển chung của Thành phố cũng như triển vọng phát triển ngành trong thời gian tới.

## II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SAU KHI CỔ PHẦN HÓA

### 1. Mục tiêu cổ phần hóa

Theo Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần và chủ trương của UBND Thành phố Hà Nội về việc cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội nhằm các mục tiêu:

- Thực hiện cổ phần hóa nhằm huy động vốn của các cá nhân, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội trong và ngoài nước để tăng cường năng lực tài chính, đổi mới công nghệ, đổi mới phương thức quản lý nhằm nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp.
- Đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp, nhà đầu tư và người lao động trong doanh nghiệp.
- Thực hiện công khai, minh bạch theo nguyên tắc thị trường, khắc phục tình trạng cổ phần hóa khép kín trong nội bộ doanh nghiệp, gắn với phát triển thị trường vốn, thị trường chứng khoán.

### 2. Điều kiện cổ phần hóa

- Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội luôn nhận được sự hỗ trợ, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của UBND Thành phố Hà Nội và các cơ quan Ban ngành của Thành phố Hà Nội. Đây là điều kiện thuận lợi giúp Công ty xúc tiến nhanh hơn việc tổ chức thực hiện thành công quá trình cổ phần hoá.
- Cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty được sắp xếp tinh gọn, phù hợp với quy mô hoạt động kinh doanh hiện tại, thuận lợi cho công tác quản lý và tổ chức trong giai đoạn đầu hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần.
- Ban Tổng giám đốc Công ty đã có sự chuẩn bị tích cực về mặt tư tưởng, tổ chức để quá trình cổ phần hoá diễn ra thuận lợi và thành công, đồng thời công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Nhà nước về cổ phần hoá cho người lao động cũng được thực hiện nghiêm túc, triệt để.
- Tập thể người lao động của Công ty từ Ban lãnh đạo đến nhân viên đều thể hiện quyết tâm cao trong việc cổ phần hoá, sẵn sàng tham gia góp vốn mua cổ phần, tiếp tục gắn bó lâu dài với Công ty sau giai đoạn cổ phần hóa.

### 3. Hình thức cổ phần hóa

Căn cứ theo tình hình thực tế và quy định tại điều 4, Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, Công ty lựa chọn hình thức cổ phần hóa là ***“kết hợp vừa bán bớt một phần vốn nhà nước vừa phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ”***.

### 4. Thông tin cơ bản về doanh nghiệp sau khi cổ phần hóa

- Tên tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH HÀ NỘI

- Tên tiếng Anh : HANOI BOOK JOINTSTOCK COMPANY
- Tên viết tắt : VIETBOOK
- Trụ sở chính : Số 17Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại : 04. 3934 0630 Fax: 04. 38241614
- Email : hanoi@vietbookhn.com
- Web site : www.vietbookhn.com
- Vốn điều lệ : **155.000.000.000 đồng**
- Biểu tượng (LOGO): Giữ nguyên biểu tượng đang sử dụng theo giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa số 76000 ngày 11/10/2006.



#### 4.1. Ngành nghề kinh doanh

Tiếp tục các ngành nghề theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 19 tháng 08 năm 2014. Sau khi chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty Cổ phần Sách Hà Nội dự kiến kinh doanh các ngành nghề cụ thể như sau:

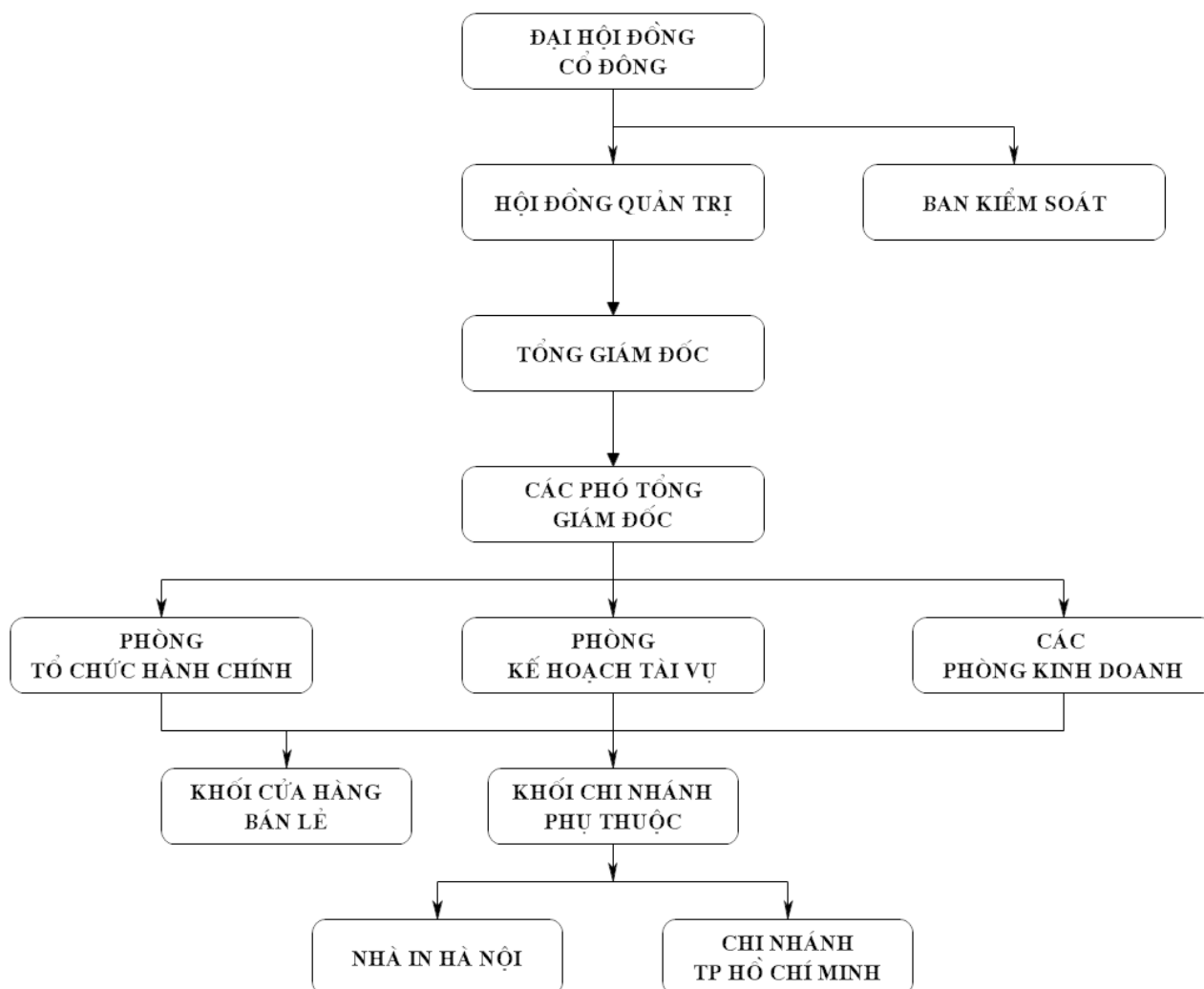
TT	Tên ngành	Mã ngành
1	<b>Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh</b> <i>Chi tiết:</i> - Bán lẻ sách, truyện các loại; - Bán lẻ báo, tạp chí, bưu thiếp, ấn phẩm khác; - Bán lẻ văn phòng phẩm: bút mực, bút bi, bút chì, giấy, cặp hồ sơ.	4761 (Chính)
2	<b>In, ấn</b>	1811 (Chính)
3	<b>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</b>	6810 (Chính)
4	<b>Dịch vụ liên quan đến in</b>	1812
5	<b>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</b> <i>Chi tiết:</i> Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy móc khác chưa được phân vào đâu	4659
6	<b>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</b> <i>Chi tiết:</i> - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
7	<b>Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng đĩa trắng) trong các cửa</b>	4762

TT	Tên ngành	Mã ngành
	<b>hàng chuyên doanh</b> <i>Chi tiết:</i> - Bán lẻ đĩa nhạc, băng âm thanh, đĩa compact, băng cát sét đã hoặc chưa ghi âm, ghi hình; - Bán lẻ băng video và DVDs đã hoặc chưa ghi âm, ghi hình.	
8	<b>Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh</b>	4774
9	<b>Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ</b> <i>Chi tiết:</i> - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh; - Bán lẻ thảm treo tường, thảm trải sàn, đệm, chăn màn; - Bán lẻ sách, truyện, báo, tạp chí; - Bán lẻ trò chơi và đồ chơi; - Bán lẻ thiết bị, đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng; - Bán lẻ đĩa ghi âm thanh, hình ảnh.	4789
10	<b>Buôn bán vải, hàng may sẵn, giày dép</b>	4641
11	<b>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ dược phẩm)</b>	4649
12	<b>Bán lẻ trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác</b> <i>Chi tiết:</i> Bán lẻ quần áo, giày dép, đồ dùng, hàng ngũ kim, mỹ phẩm, đồ trang sức, đồ chơi, đồ thể thao, lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào.	4719
13	<b>Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh</b> <i>Chi tiết:</i> Bán lẻ rượu mạnh, rượu vang, bia; các loại đồ uống cô ca cô la, Pepsi cô la, nước cam, chanh, nước quả khác, nước khoáng thiên nhiên và nước tinh khiết đóng chai khác.	4723
14	<b>Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh</b> <i>Chi tiết:</i> - Bán lẻ Radiô, cassette, ti vi; - Bán lẻ Loa, thiết bị âm thanh nổi; - Bán lẻ Máy nghe nhạc; - Bán lẻ Đầu video, đầu đĩa CD, DVD.	4742
15	<b>Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh</b> <i>Chi tiết:</i> Bán lẻ vải; len, sợi; hàng dệt khác; kim, chỉ khâu ...	4751
16	<b>Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh</b>	4753
17	<b>Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh</b> <i>Chi tiết:</i> - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn; - Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh;	4759

TT	Tên ngành	Mã ngành
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện;</li> <li>- Bán lẻ thiết bị gia dụng;</li> <li>- Bán lẻ nhạc cụ;</li> <li>- Bán lẻ thiết bị khoá, kết sắt không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng.</li> <li>- Bán lẻ thiết bị và hàng gia dụng khác chưa được phân vào đâu.</li> </ul>	
18	<p><b>Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh</b>  <i>Chi tiết:</i> Bán lẻ thiết bị, đồ dùng, dụng cụ thể dục, thể thao, cần câu và thiết bị câu cá, đồ dùng cắm trại, thuyền và xe đạp thể thao.</p>	4763
19	<p><b>Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh</b>  <i>Chi tiết:</i> Bán lẻ trò chơi và đồ chơi được làm từ mọi chất liệu (<i>Trừ các loại đồ chơi có hại cho sự giáo dục, phát triển nhân cách và sức khoẻ của trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh trật tự, an toàn xã hội</i>)</p>	4764
20	<p><b>Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh</b>  <i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán lẻ hàng may mặc;</li> <li>- Bán lẻ hàng lông thú;</li> <li>- Bán lẻ trang phục khác như găng tay, khăn, bít tất, cà vạt, dây đeo quần ...;</li> <li>- Bán lẻ giày dép;</li> <li>- Bán lẻ đồ da và giả da;</li> <li>- Bán lẻ hàng du lịch bằng da và giả da.</li> </ul>	4771
21	<p><b>Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh</b>  <i>Chi tiết:</i> Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.</p>	4772
22	<p><b>Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh</b>  <i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học, thiết bị chính xác;</li> <li>- Bán lẻ kính đeo mắt (<i>Trừ kính thuốc</i>)</li> <li>- Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức;</li> <li>- Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tín ngưỡng khác;</li> <li>- Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại;</li> <li>- Bán lẻ hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh</li> <li>- Bán lẻ hàng hóa phi lương thực thực phẩm chưa được phân vào nhóm nào.</li> </ul>	4773
23	<p><b>Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet</b></p>	4791
24	<p><b>Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu</b>  <i>Chi tiết:</i> Giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng; Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (<i>ngoài cửa hàng</i>).</p>	4799
25	<p><b>Dịch vụ lưu trú ngắn ngày</b>  <i>Chi tiết:</i> Khách sạn; nhà khách, nhà nghỉ.</p>	5510
26	<p><b>Nhà hàng và dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động</b></p>	5610

TT	Tên ngành	Mã ngành
	<i>Chi tiết:</i> Nhà hàng, quán ăn;	
27	<b>Quảng cáo</b> ( <i>Không bao gồm quảng cáo thuốc lá</i> )	7310
28	<b>Đại lý du lịch</b> <i>Chi tiết:</i> Bán các sản phẩm du lịch, tua du lịch, dịch vụ vận tải và lưu trú cho khách du lịch	7911
29	<b>Dịch vụ hỗ trợ liên quan quảng bá và tổ chức tua du lịch</b> <i>Chi tiết:</i> Dịch vụ giải trí, thể thao, hoạt động bán vé xem tại các nhà hát, xem các sự kiện thể thao, tham quan bảo tàng.	7920
30	<b>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu</b> <i>Chi tiết:</i> Xuất nhập khẩu các mặt hàng do Công ty kinh doanh	8299

#### 4.2. Mô hình tổ chức:



#### 4.3. Vốn điều lệ

Trên cơ sở kết quả xác định giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp tại thời điểm

30/06/2014 là: **151.554.162.227 đồng**

- Vốn điều lệ dự kiến của Công ty cổ phần dự kiến: **155.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi năm tỷ đồng chẵn)**
- Tổng số cổ phần là: 15.500.000 cổ phần.
- Mệnh giá một cổ phần là: 10.000 đồng Việt Nam.

## **5. Phương án sản xuất kinh doanh:**

### **5.1. Xác định lĩnh vực và ngành hàng kinh doanh**

Trong khoảng 3 - 5 năm sau khi hoàn thành cổ phần hóa, trên cơ sở điều kiện thực tế về cơ sở hạ tầng và nhân lực, với những thế mạnh hiện có như:

- Trụ sở hiện tại của Công ty đặt tại vị trí thuận lợi cho hoạt động thương mại, dịch vụ;
- Mạng lưới phát hành sách trên địa bàn Hà Nội hiện có;
- Công ty có đội ngũ cán bộ, CNVCLĐ có năng lực chuyên môn và kỷ luật lao động tốt, cùng với bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực phát hành sách đã được thử thách trong cơ chế thị trường, Công ty xác định tập trung vào hoạt động trong năm (05) lĩnh vực kinh doanh chủ yếu như sau:
- Phát hành sách, văn hóa phẩm và các sản phẩm văn hóa.
- Kinh doanh các mặt hàng thương mại và dịch vụ mà pháp luật không cấm, phù hợp với nhu cầu thị trường và có hiệu quả.
- Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm ngành in.
- Kinh doanh cho thuê văn phòng, cửa hàng, kho bãi,...
- Đầu tư tài chính dài hạn vào các lĩnh vực Công ty đang triển khai thực hiện.

Trên cơ sở hoạt động SXKD của Công ty tương đối ổn định, tùy theo tình hình cụ thể, Công ty sẽ nghiên cứu, trình Đại hội đồng cổ đông Công ty đầu tư chiều sâu hoặc mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh như:

- Nghiên cứu và có kế hoạch dài hạn đầu tư mở rộng mạng lưới phát hành sách, cũng như phương thức hoạt động phát hành sách phù hợp với tình hình mới.
- Nghiên cứu và có kế hoạch mở rộng kinh doanh nhiều mặt hàng kinh doanh thương mại khác trên cơ sở nhu cầu thực tế của thị trường.
- Nghiên cứu và có kế hoạch đầu tư trung và dài hạn đổi mới máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất và sản phẩm in.
- Nghiên cứu và có kế hoạch cụ thể về hoạt động cho thuê văn phòng, cửa hàng, kho bãi theo hướng chuyên môn hóa.

### **5.2. Phương án sản xuất kinh doanh:**

#### **• Đối với Hoạt động kinh doanh phát hành sách và kinh doanh thương mại:**

- Tăng cường việc tiết kiệm chi phí quản lý, chi phí bán hàng, trong việc sử dụng lao động như



tin giảm lao động gián tiếp, bộ máy hành chính...nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh trong hoạt động phát hành sách.

- Chú trọng và tập trung có trọng điểm về việc giữ vững và phát triển thị trường, mạng lưới phát hành sách hiện có. Đầu tư nâng cấp một số cửa hàng phát hành sách hiện có để nâng cao hiệu quả và chất lượng hoạt động phát hành sách.
- Có kế hoạch trung và dài hạn về việc mở rộng thị trường phát hành sách tới một số địa bàn Thành phố còn "trắng" sách và một số địa phương khác trong cả nước.
- Tập trung đầu tư và có kế hoạch phát triển thương mại điện tử...

● **Đối với Kinh doanh các mặt hàng thương mại và dịch vụ phù hợp với nhu cầu thị trường:**

Rà soát lại hệ thống mạng lưới, cửa hàng để chuyển hướng kinh doanh các mặt hàng thương mại và dịch vụ phù hợp với từng địa điểm và nhu cầu thị trường.

● **Đối với Hoạt động SXKD và gia công sản phẩm in:**

- Ổn định SXKD của Nhà In tại cơ sở mới (Khu công nghiệp Nam Thăng Long).
- Xem xét và có kế hoạch dài hạn cho việc đầu tư đổi mới dây chuyền in.
- Nghiên cứu và có kế hoạch đổi mới và nâng cao chất lượng sản phẩm in, đa dạng hóa sản phẩm in.
- Tăng cường việc tiết kiệm chi phí quản lý, chi phí bán hàng, giá thành sản phẩm in, trong việc sử dụng lao động, trong việc sử dụng năng lượng, trong việc sử dụng nguyên nhiên vật liệu...nhằm nâng cao hiệu quả SXKD sản phẩm in.

● **Đối với Hoạt động cho thuê văn phòng, cửa hàng, kho bãi**

- Tăng cường quản lý hoạt động kinh doanh cho thuê văn phòng, cửa hàng, kho bãi nhằm tiết kiệm chi phí quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động này.
- Khai thác tối đa các địa điểm và diện tích hiện có, giảm tỷ lệ các diện tích bị bỏ trống, đẩy mạnh việc quảng cáo, marketing, tìm kiếm đối tác hợp tác kinh doanh...
- Đối với các diện tích mới đưa và sử dụng như Hiệu sách Thanh Trì và Nhà kho tại khu Công nghiệp Nam Thăng Long sẽ có kế hoạch cụ thể để đưa ngay vào khai thác, hợp tác kinh doanh.

### 5.3. Đối với Hoạt động đầu tư tài chính

#### 5.3.1. Đầu tư tài chính vào Công ty TNHH Trung Tâm Quốc Tế:

- Đối với việc đầu tư tài chính vào Công ty TNHH Trung Tâm Quốc Tế sẽ tiếp tục hợp tác chặt chẽ với đối tác để nâng cao hiệu quả của hoạt động này.
- Công ty TNHH Trung Tâm Quốc Tế là liên doanh giữa:
  - + Bên Việt Nam - Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội góp 1.135.500 USD tương đương 21,42% vốn pháp định bằng quyền sử dụng 1.450m<sup>2</sup> đất tại 17 Ngô Quyền -

quận Hoàn Kiếm - Hà Nội. Giá trị góp vốn bằng VND được ghi nhận theo Biên bản xác định vốn NSNN bằng giá trị quyền sử dụng đất góp vốn liên doanh số 23/BB-LDNN của Cơ quan quản lý Nhà Nước đại diện là Sở tài chính Vật giá ngày 09/12/2003.

- + Bên nước ngoài - Công ty Fernland Investment Pte Ltd (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 199203099M do Cơ quan đăng ký Công ty và Kinh doanh của Singapore cấp ngày 13/06/1992. Trụ sở đặt tại: 230 đường Victoria, #06 - 09/10, Bugis Junction Towers, Singapore 188024) góp 4.164.500 USD chiếm 78,58%.
- Thời hạn hoạt động của liên doanh: 48 (bốn mươi tám) năm 09 (chín) tháng 07 (bảy) ngày kể từ ngày 24/10/1991 đến hết ngày 30/07/2040.

### **5.3.2. Đầu tư tài chính vào Công ty TNHH Bất động sản Cánh Buồm:**

- Đối với việc đầu tư tài chính vào Công ty TNHH Bất động sản Cánh Buồm sẽ tiếp tục hợp tác chặt chẽ với đối tác để thúc đẩy nhanh việc triển khai dự án tại 67 Phó Đức Chính.
- Theo hợp đồng hợp tác liên doanh giữa Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội và Công ty Cổ phần Tập đoàn Thái Bình về việc hợp tác liên doanh thành lập Công ty TNHH Bất động sản Cánh Buồm (Vốn điều lệ 155 tỷ đồng) để thực hiện đầu tư dự án "Tòa nhà đa năng" tại số 67 phố Phó Đức Chính, quận Ba Đình, Hà Nội. Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội góp 40.300.000.000 đồng (chiếm 26%); Công ty Cổ phần Tập đoàn Thái Bình góp 114.700.000.000 đồng, chiếm 74%).

- Dự án "Tòa nhà đa năng" tại số 67 phố Phó Đức Chính, quận Ba Đình, Hà Nội cụ thể như sau:

- Địa điểm: 67 Phó Đức Chính, Ba Đình, Hà Nội.

- Mục đích đầu tư:

- + Quy mô:

Theo công văn số 4706/QHKT-P2 ngày 03/11/2014 về thông tin quy hoạch kiến trúc tại khu đất số 67 Phó Đức Chính, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình: Tổng diện tích đất là 7.440m<sup>2</sup> trong đó 2.063m<sup>2</sup> là diện tích cây xanh, phần diện tích đất còn lại có công trình nhà biệt thự cũ xây dựng trước năm 1954 được xếp nhóm 2 có giá trị về kiến trúc, Công ty phải quản lý và sử dụng theo quy chế quản lý và sử dụng nhà biệt thự cũ được sử dụng trước năm 1954 (Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 28/11/2013 của UBND Thành phố Hà Nội).

- + Mật độ xây dựng: Không quá 50% (bao gồm cả diện tích nhà biệt thự được xếp nhóm 2 hiện có trên khu đất

- + Tầng cao công trình: Tối đa 06 tầng (chiều cao tối đa 22m).

- Tiến độ công trình: Hiện nay Công ty TNHH Bất động sản Cánh Buồm đang làm thủ tục để được cấp giấy chứng nhận đầu tư thực hiện dự án.

## **6. Phương án Quy hoạch, đầu tư và mở rộng mạng lưới SXKD:**

### **6.1. Kế hoạch đầu tư nâng cấp và mở rộng mạng lưới hoạt động phát hành sách:**

Hiện nay ngoài một số hiệu sách mới được đầu tư xây mới, Công ty vẫn còn một số hiệu sách

lâu không được sửa chữa cải tạo, cơ sở vật chất và trang thiết bị đã cũ và xuống cấp, không phù hợp với hoạt động kinh doanh. Vì vậy để bảo đảm hoạt động kinh doanh phát hành sách trong tình hình mới, trong thời gian tới Công ty sẽ có kế hoạch đầu tư sửa chữa cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất của một số hiệu sách cụ thể như sau:

**Bảng số 14: Kế hoạch sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất hệ thống mạng lưới phát hành sách**

TT	Tên hiệu sách	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Vốn đầu tư (triệu đồng)
1.	Hiệu sách Sóc Sơn	Sửa chữa cải tạo	2015	100
2.	Hiệu sách Thanh Xuân	Sửa chữa cải tạo	2016	100
3.	Cửa hàng Giảng Võ	Trang bị mới giá, quầy tủ,...	2015	800
4.	Hiệu sách Bờ Hồ	Sửa chữa cải tạo	2016	300
5.	Cửa hàng Long Biên	Sửa chữa cải tạo	2015	200
6.	Hiệu sách Đông Anh	Xây dựng mới	2016 - 2017	2.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>3.500</b>

Tuy nhiên tiềm năng ở hệ thống này hiện nay vẫn chưa được khai thác hết do các hạn chế từ yếu tố về vốn, về chiến lược... Do đó, mô hình hoạt động của Công ty cổ phần sẽ là cơ hội để giải quyết những vướng mắc, đảm bảo hiệu quả ở hệ thống này.

## **6.2. Kế hoạch đầu tư nâng cấp và mở rộng hoạt động in:**

Cơ sở sản xuất của Nhà máy in đã được chuyển về khu Công nghiệp Nam Thăng Long vừa được Công ty đầu tư xây dựng mới, nhưng thiết bị máy móc của dây chuyền in đều được chuyển từ cơ sở cũ về, máy móc thiết bị đều đã cũ, lạc hậu, chất lượng sản phẩm in thấp,... Vì vậy, trong thời gian tới ngoài việc ổn định SXKD của hoạt động in tại cơ sở mới, đồng thời để nâng cao hiệu quả hoạt động in và chất lượng sản phẩm in, Công ty xây dựng kế hoạch đầu tư, đổi mới máy móc thiết bị của dây chuyền in cụ thể như sau:

**Bảng số 15: Kế hoạch đầu tư, đổi mới máy móc thiết bị của dây chuyền in**

TT	Tên máy móc thiết bị	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Vốn đầu tư (triệu đồng)
1.	Máy in 6 màu 72x102cm	In bao bì	2016	10.500
2.	Máy bế, gấp & dán bao bì	Gia công hoàn thiện	2016	1.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>11.500</b>

## **6.3. Định hướng Quy hoạch:**

Trên cơ sở Quyết định số 3339/QĐUB-ND ngày 07/07/2009 của UBND Thành phố Hà Nội và

Quyết định số 1475/QĐUB-ND ngày 06/04/2012 phê duyệt bổ sung phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước tại 67 PĐC theo Quyết định 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ; nhằm đảm bảo nâng cao hiệu quả sử dụng mạng lưới sẵn có, tiếp tục mở rộng Quy mô kinh doanh đáp ứng mục tiêu phát triển của Công ty cổ phần, Công ty sẽ thực hiện Quy hoạch mạng lưới theo định hướng sau:

- Xác định mô hình kinh doanh, mặt hàng kinh doanh, Quy mô kinh doanh của từng địa điểm, từ đó xây dựng phương án phát triển và đầu tư.
- Quy hoạch mạng lưới thương mại dịch vụ nội địa theo mô hình chuỗi chuyên doanh (theo định hướng phát triển các loại hình kinh doanh thương mại - dịch vụ nội địa nêu trên).
- Đầu tư vào một số công trình trọng điểm để nâng cao Quy mô, tầm thế, sức cạnh tranh của doanh nghiệp.
- Tiếp tục mở rộng địa điểm kinh doanh bằng cách thuê ngoài.

#### 6.4. Kế hoạch sử dụng đất của Công ty sau khi cổ phần hóa:

- Theo Quyết định số 3339/QĐUB-ND ngày 07/07/2009 của UBND Thành phố Hà Nội và Quyết định số 1475/QĐUB-ND ngày 06/04/2012 phê duyệt bổ sung phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước tại 67 PĐC theo Quyết định 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ, Công ty được tiếp tục quản lý, sử dụng phục vụ kinh doanh 20 cơ sở nhà đất, gồm:
  - Các cơ sở nhà đất thuê của nhà nước (07 địa điểm)
  - Các địa điểm tiếp tục sử dụng để thực hiện dự án với các đối tác (02 địa điểm)
  - Các địa điểm nhà tự quản và thuê đất (10 địa điểm)
  - Địa điểm thuê đất của khu công nghiệp (01 điểm)

#### 7. Dự kiến các chỉ tiêu chính 3 năm sau Cổ phần hóa từ 2015 đến 2017:

Do hoạt động SXKD của Công ty trước khi cổ phần hóa không ổn định và có tốc độ tăng trưởng giảm dần qua các năm phù hợp với tình hình thực tế chung của nền kinh tế và của ngành phát hành sách. Do vậy, mục tiêu quan trọng nhất của Công ty sau cổ phần hóa là hạn chế sự tăng trưởng giảm hàng năm và phân đầu phục hồi và có sự tăng trưởng tăng hàng năm. Trên cơ sở đó Công ty xây dựng và phân đầu đạt mức doanh thu thuần hàng năm như sau:

**Bảng số 16: Các chỉ tiêu chính 3 năm sau khi thực hiện cổ phần hoá giai đoạn 2015-2017**

TT	Năm	Năm 2014	Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017	
			Giá trị	Tỷ lệ so với 2014	Giá trị	Tỷ lệ so với 2015	Giá trị	Tỷ lệ so với 2016
1.	Tổng Doanh thu	71.184	78.330	110%	80.200	102%	84.000	105%
a.	Phát hành sách và thương mại khác	36.861	46.010	125%	47.000	102%	50.000	106%
b.	Hoạt động in	8.382	14.000	167%	14.500	104%	15.000	103%
c.	Cho thuê văn phòng	6.392	8.460	132%	8.800	104%	9.000	102%

TT	Năm	Năm 2014	Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017	
			Giá trị	Tỷ lệ so với 2014	Giá trị	Tỷ lệ so với 2015	Giá trị	Tỷ lệ so với 2016
d.	Thu nhập đầu tư TC	10.864	9.860	91%	9.900	100%	10.000	101%
2.	Tổng chi phí hoạt động	66.675	70.930	106%	70.500	99%	72.500	103%
3.	Tổng số nộp ngân sách	4.288	4.400	103%	4.500	102%	4.650	103%
4.	Lợi nhuận trước thuế	4.509	7.400	164%	9.700	131%	11.500	119%
5.	Lợi nhuận sau thuế	3.829	6.750	176%	8.000	119%	9.250	116%
6.	Vốn chủ sở hữu		155.000		155.000	100%	155.000	100%
7.	Tỷ lệ cổ tức		4,35%		5,16%	119%	5,97%	116%
8.	Số lao động BQ	175	145	83%	145	100%	150	103%
9.	Tổng Quỹ lương	9.045	9.282	103%	9.587	103%	9.936	104%
10.	Thu nhập BQ người lao động (ngđ/người/tháng)	4.900	5.500	112%	5.800	105%	6.000	103%

(Nguồn: Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)

## 8. Các giải pháp thực hiện kinh doanh

### 8.1. Giải pháp về thị trường:

- Định hướng thị trường:

Căn cứ vào phương án kinh doanh sau cổ phần hóa, Công ty xác định các thị trường phục vụ chính như sau:

- Về sản phẩm in ấn: tiếp tục sản phẩm truyền thống chủ đạo là in vé xổ số các tỉnh miền Bắc, hóa đơn, chứng từ, mẫu biểu...cho nhu cầu khách hàng tại Hà Nội. Sau khi đầu tư công nghệ in bao bì
- Thị trường bán buôn bán lẻ sách văn phòng phẩm: chủ yếu là Hà Nội và một số tỉnh thành phía Bắc và Thành phố Hồ Chí Minh
- Thị trường dịch vụ: cho thuê kho chứa hàng theo mô hình Logistic, văn phòng cho thuê, ăn uống, vui chơi giải trí tại Hà Nội

- Giải pháp:

- Nâng cao nghiệp vụ chăm sóc khách hàng, tạo mối gắn kết phát triển bền vững.
- Hoàn thiện hàng hoá và không ngừng nâng cao giá trị gia tăng cho hàng hóa. Đây cũng chính là yếu tố cần để hàng hoá ngày càng đáp ứng yêu cầu khách hàng. Bằng cách áp dụng công nghệ quản lý tiên tiến vào các hoạt động quản trị doanh nghiệp, quản lý chất lượng hàng hoá, đầu tư tăng cường cho hoạt nghiên cứu thị hiếu, nhu cầu độc giả;
- Kết hợp với việc hoàn thiện sản xuất, hoàn thiện hàng hoá là tăng cường các nỗ lực thương mại qua các hoạt động marketing, xúc tiến bán hàng, các hoạt động quảng cáo, truyền thông, khuyến mãi
- Nâng cao giá trị thương hiệu: bằng nhiều biện pháp xúc tiến thương mại đồng bộ, xuyên suốt và chuyên nghiệp.

- Mở thêm các chuỗi chuyên doanh, các siêu thị chuyên doanh sách ở các khu đô thị mới, các khu vực đông dân cư ngoại thành Hà Nội

## **8.2. Giải pháp về nguồn hàng (bao gồm cả nguồn nguyên liệu sản xuất)**

Nguồn hàng phục vụ cho các hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty chủ yếu thuộc các nhóm: nguyên vật liệu in ấn, sách văn phòng phẩm các loại (mặt hàng chủ yếu) và mặt hàng liên quan khác.

Để cải thiện và tiến tới chủ động nâng cao tính chủ động về nguồn hàng cung ứng, Công ty sẽ tập trung thực hiện triệt để các giải pháp sau:

- Khai thác tốt nguồn nguyên liệu chất lượng tốt, giá thành rẻ.
- Đối với nguồn hàng sách văn phòng phẩm cho kinh doanh thương mại nội địa:
  - + Đẩy mạnh hoạt động khai thác hàng hoá từ trong nước hình thành hệ thống chân hàng bền vững tạo nguồn hàng ổn định cho hệ thống mạng lưới bán lẻ VIETBOOK.
  - + Hình thành hệ thống cung cấp ổn định nguồn hàng hoặc những mặt hàng chủ yếu.

## **8.3. Giải pháp về công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh:**

Công ty luôn quan tâm và coi trọng công tác này. Trong những năm qua đã có nhiều đầu tư lớn và thường xuyên cho nhiệm vụ này về: quản lý, công nghệ, thiết bị, con người. Để đáp ứng yêu cầu phát triển giai đoạn tiếp theo, nhất là sau chuyển đổi sang Công ty cổ phần, Công ty sẽ tiến hành các biện pháp sau:

- + Đối với quản lý sắp xếp lại bộ máy theo mô hình mới, tinh gọn, hiệu quả, phát huy tối đa năng lực, sở trường và cống hiến của CBCNV.
- + Hoàn thành ngay hệ thống phần mềm quản lý theo dự án ERP đang triển khai để đưa vào ứng dụng hoạt động ngay sau khi Công ty cổ phần thành lập.
- + Thay đổi cơ chế quản lý các đơn vị trực thuộc theo mô hình tập trung, thống nhất nhằm đảm bảo việc kiểm soát mọi mặt, từ lãnh đạo Công ty đến các đơn vị trực thuộc nhỏ nhất, tạo sức mạnh tổng hợp, đồng bộ, xuyên suốt, nâng cao sức mạnh cạnh tranh trên thị trường, tránh manh mún, cục bộ như hiện nay.
- + Toàn bộ các đơn vị sản xuất kinh doanh trực thuộc, tùy lĩnh vực, mô hình kinh doanh sẽ triển khai áp dụng các phương thức quản lý kinh doanh phù hợp, tân tiến nhằm đem lại hiệu quả cao nhất.
- + Đầu tư các trang thiết bị, máy móc phù hợp đáp ứng yêu cầu quản lý mới.
- + Đổi mới trang thiết bị, máy móc.
- + Đổi mới, nâng cấp, bổ sung các máy móc, thiết bị công nghệ mới cho sản xuất hàng may mặc tại Xưởng in, đáp ứng yêu cầu chất lượng, năng suất và kỹ thuật cho hàng hóa.
- + Nâng cấp, bổ sung các trang thiết bị, công cụ, máy móc, phương tiện vận chuyển cho hệ thống kinh doanh thương mại nội địa đáp ứng yêu cầu bán hàng hiện đại.

#### 8.4. Giải pháp về thương hiệu:

Xây dựng và phát triển thương hiệu doanh nghiệp là nhiệm vụ sống còn, quyết định đến sự tồn tại và phát triển của Doanh nghiệp. Xác định được tầm quan trọng trong công tác phát triển thương hiệu, trong suốt nhiều năm qua, Công ty đã không ngừng đầu tư và triển khai nhiều hoạt động nhằm nâng cao giá trị thương hiệu Doanh nghiệp.

Nhãn hiệu VIETBOOK được xây dựng từ năm 1992 và được bảo hộ trong nước từ năm 2006, đến nay đã trở thành thương hiệu chính gắn liền với hình ảnh và uy tín của Công ty trên thị trường, nhất là thị trường bán lẻ sách và văn phòng phẩm.

Tiếp theo, để thương hiệu phát triển mạnh, được phổ biến rộng rãi và gây dựng được uy tín cao, Công ty sẽ triển khai các giải pháp sau:

- Xây dựng, triển khai hệ thống quản lý Doanh nghiệp chuyên nghiệp bằng hệ thống các Quy định, Quy trình chuẩn mực, tiên tiến, tất cả nhằm đến sự hài lòng của khách hàng và hiệu quả quản lý Doanh nghiệp.
- Áp dụng khoa học kỹ thuật, chuyển giao công nghệ nhằm không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ và giảm giá thành hàng hóa.
- Xây dựng văn hóa Doanh nghiệp và văn hóa bán hàng.
- Tăng cường các hoạt động chăm sóc khách hàng.
- Đẩy mạnh truyền thông, quảng cáo.
- Mở rộng quy mô, nâng cao năng lực sản xuất và quy mô hệ thống phân phối.

#### 8.5. Giải pháp về vốn:

Trong kế hoạch sản xuất kinh doanh thì vốn là yếu tố quyết định. Khi chuyển sang Công ty cổ phần thì việc giải quyết nguồn vốn sẽ thông thoáng hơn và nhiều nguồn huy động hơn.

- Về nguồn vốn:

Nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh là nguồn vốn tự có, vốn vay ngân hàng, vốn liên doanh với đối tác, vốn huy động ngắn hạn trong CBCNV. Nguồn vốn đầu tư phát triển chủ yếu từ phát hành trái phiếu, phát hành thêm cổ phiếu và hợp tác kinh doanh với đối tác bên ngoài.

- Quản lý vốn:

Quản lý, sử dụng nguồn vốn có hiệu quả và an toàn là nhiệm vụ được Công ty xác định quan trọng bậc nhất trong kế hoạch về vốn. Các giải pháp quản lý vốn được thực hiện như sau:

- Quản lý chặt chẽ vốn là TSCĐ:

Sau cổ phần hoá, Công ty có một số dự án đầu tư lớn và tiếp nhận một số lượng vốn cố định là tài sản và cơ sở hạ tầng khá lớn từ DN cũ để lại. Vì vậy, việc quản lý vốn này sẽ được thực hiện quản lý chặt chẽ hơn, cụ thể:

- + Tính chính xác số khấu hao và quản lý tốt về khấu hao;
- + Khai thác tối đa công suất thiết bị máy móc bằng cách tăng năng suất lao động, giảm chi phí và hạ giá thành sản phẩm;

- + Khai thác tốt hiệu quả kinh tế đem lại từ lợi thế thương mại các mạng lưới kinh doanh;
- + Đánh giá tài sản thường xuyên theo đúng nghiệp vụ và chế độ Quy định.
- Quản lý tốt vốn lưu động: là việc quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, vốn bằng tiền và các khoản phải thu, đặc biệt là vốn bằng tiền trong các hoạt động mua bán, đầu tư và dự phòng. Vì vậy, trong công tác quản lý vốn, công ty sẽ có biện pháp cụ thể, chặt chẽ qua các công cụ là các Quy chế, công nghệ quản lý mới đáp ứng yêu cầu quản lý tài chính trong công ty cổ phần.

### **8.6. Giải pháp nâng cao năng lực quản lý và phát triển nguồn nhân lực:**

Để nâng cao năng lực quản lý Doanh nghiệp, Công ty sẽ tập trung đầu tư vào 2 yếu tố tiên quyết là Công nghệ và con người.

- Về công nghệ:
  - + Thiết lập hệ thống văn bản quản lý Doanh nghiệp đầy đủ, chuyên nghiệp; thiết lập các Quy trình, tiêu chuẩn trong quản lý sản xuất kinh doanh.
  - + Chuyển giao công nghệ, thay thế, nâng cấp các thiết bị máy móc, phương tiện hiện đại, phù hợp cho các vị trí công việc.
- Về nguồn nhân lực:
  - + Ngay sau cổ phần hóa, rà soát sắp xếp lại lao động phù hợp với chuyên môn, năng lực, khuyến khích được sáng tạo và phát huy sở trường.
  - + Xây dựng chính sách nhân sự tân tiến, tạo môi trường, cơ hội thăng tiến, công hiến cho tất cả CBCNV.
  - + Xây dựng chính sách tiền lương, tiền thưởng, các chế độ phúc lợi khác đáp ứng đúng mục tiêu làm đòn bẩy thúc đẩy công việc.
  - + Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.
  - + Xây dựng chính sách đặc biệt thu hút nhân tài từ bên ngoài.

### **8.7. Các giải pháp thúc đẩy.**

Để thực hiện được các mục tiêu đề ra, Công ty sẽ triển khai đồng bộ các công tác sau:

- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp: Thiết lập Sổ tay văn hóa VIETBOOK, bao gồm bộ Quy chuẩn các quan hệ, ứng xử chuẩn mực đặc thù trong các hoạt động hàng ngày về các quan hệ quản trị doanh nghiệp, phong cách quản lý của cán bộ quản lý; các mối quan hệ cấp trên - cấp dưới, giữa các bộ phận trong doanh nghiệp, giữa cá nhân với cá nhân, giữa doanh nghiệp với gia đình mỗi CBCNV của doanh nghiệp v.v. Và các quan hệ trong giao tiếp, ứng xử nội bộ, giữa doanh nghiệp với bên ngoài doanh nghiệp, với đối tác và khách hàng, đặc biệt quan tâm phát triển văn hoá bán hàng trong hệ thống mạng lưới kinh doanh thương mại - dịch vụ nội địa. Tất cả các hoạt động đó được xây dựng theo chuẩn mực, mang những sắc thái riêng nhằm tạo dựng một môi trường làm việc lành mạnh, tạo động lực và cơ hội phát triển cho mỗi người lao động cũng như sự phát triển bền vững của Công ty.
- Xây dựng ý chí doanh nghiệp: Công ty xây dựng lòng tin đối với người lao động bằng chiến



lược phát triển lâu dài, bằng môi trường làm việc tốt, công khai, minh bạch, tất cả vì Doanh nghiệp và vì mỗi người lao động để người lao động hiểu rằng mục tiêu phát triển của công ty chính là quyền lợi của họ. Mọi thành viên trong Công ty đều chung một ý chí, gắn bó với công ty, vì sự nghiệp phát triển của công ty và của mỗi người lao động.

- Quan tâm đầu tư áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quản lý sản xuất kinh doanh, nhất là công nghệ quản trị kinh doanh và quản lý nhân sự; áp dụng các phương thức quản lý tiên tiến theo chuẩn mực.
- Phát huy vai trò và sức mạnh của tổ chức đoàn thể, nhất là tổ chức Công đoàn, các Hội nghề nghiệp trong Doanh nghiệp.
- Phát huy dân chủ, tạo sức mạnh đoàn kết trong toàn Công ty.

Phát huy truyền thống văn hóa, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, giải trí, các phong trào thi đua; nâng cao hơn nữa chất lượng các hoạt động chăm lo đến đời sống vật chất, nhu cầu việc làm, đời sống tinh thần đối với người lao động, tâm tư, nguyện vọng của người lao động.

### **8.8. Phát triển nguồn nhân lực**

Nhân tố con người quyết định sự thành công của doanh nghiệp. Vì vậy, sau khi cổ phần hóa, Công ty phải có các chính sách cũng như quy chế rõ ràng, công khai, minh bạch đối với việc sử dụng, tuyển dụng, đào tạo, sắp xếp bố trí nhân sự và lao động một cách hợp lý, khoa học, thực tế và hiệu quả.

Cụ thể:

- Tiếp tục duy trì việc phân công, bố trí việc làm phù hợp và thuận lợi đối với trình độ chuyên môn của người lao động.
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo và đào tạo lại, tuyển dụng lao động căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động SXKD của Công ty.
- Bồi dưỡng cán bộ quản lý có đủ trình độ chuyên môn và năng lực để đáp ứng được yêu cầu mới của công ty cổ phần.
- Sắp xếp lại nhân sự của các phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị, bộ phận trực thuộc theo hướng gọn nhẹ, tinh giảm biên chế.
- Cải thiện chế độ trả lương để tạo động lực thúc đẩy các đơn vị, bộ phận tăng năng suất lao động và hiệu quả công việc.
- Có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với những người lao động có năng lực quản lý và trình độ chuyên môn, trình độ tay nghề cao, có sáng kiến cải tiến trong sản xuất namg lại hiệu quả cao cho Công ty.
- Tạo điều kiện cho người lao động trong Công ty đều được mua cổ phần của Công ty, để người lao động trong Công ty gắn bó lâu dài với Công ty.
- Có chế độ đãi ngộ hợp lý khuyến khích người lao động tự nguyện về hưu trước tuổi.
- Đảm bảo tốt môi trường và điều kiện làm việc, an toàn lao động cho người lao động trong Công ty.

## 8.9. Nâng cao năng lực quản lý

Sau khi cổ phần hóa, Ban lãnh đạo Công ty sẽ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ về mọi mặt để bảo đảm mọi kế hoạch đã được đề ra và thông qua phải được thực hiện một cách nghiêm túc, có chất lượng và đạt hiệu quả. Nhằm nâng cao tính kỷ luật trong quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo của người quản lý và tính hiệu quả khi điều hành giải quyết công việc.

Công tác tổ chức nhân sự, khen thưởng, kỷ luật...phải được thực hiện một cách chặt chẽ, công khai, minh bạch để phát huy tính chủ động, sáng tạo của người lao động đồng thời duy trì tính kỷ luật, tự giác của người lao động, chống thất thoát lãng phí tài sản, vật tư, hư hỏng máy móc, thiết bị và công cụ, dụng cụ lao động nhằm nâng cao hiệu quả SXKD.

Người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị, bộ phận trực thuộc Công ty phải là người chịu trách nhiệm đầu tiên và toàn bộ về việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị mình quản lý trước Ban lãnh đạo Công ty.

## 8.10. Nâng cao năng lực tài chính

Thực hiện đồng bộ các biện pháp tập trung, huy động vốn đảm bảo đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD và các dự án đầu tư của Công ty.

Hoàn thiện và nâng cao chất lượng công tác tài chính, kế toán và kế hoạch theo hướng đồng bộ, chặt chẽ và bám sát thực tế, bảo đảm đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý và phục kịp thời cho hoạt động SXKD của Công ty.

## PHẦN V: VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CƠ CẤU VỐN ĐIỀU LỆ

### 1. Vốn điều lệ

- Vốn điều lệ : **155.000.000.000 đồng**(*Bằng chữ: Một trăm năm mươi lăm tỷ đồng chẵn*)
- Số cổ phần : **15.500.000 cổ phần**(*Bằng chữ: Mười lăm triệu năm trăm nghìn cổ phần*)
- Mệnh giá : **10.000 đồng/cổ phần**(*Bằng chữ: Mười nghìn đồng chẵn*)

Tất cả cổ phần của Công ty tại thời điểm thành lập là Cổ phần phổ thông. Các hoạt động mua bán, chuyển nhượng, thừa kế cổ phần được thực hiện theo quy định của Điều lệ Công ty cổ phần và Pháp luật có liên quan.

## 2. Cơ cấu vốn điều lệ

**Bảng số 17: Cơ cấu Vốn điều lệ dự kiến**

TT	Cơ cấu cổ đông	Giá trị vốn góp (đồng)	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Cổ phần Nhà nước nắm giữ	55.800.000.000	5.580.000	36,00
2	Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động Trong đó:	4.797.000.000	479.700	3,10
	Cổ phần bán với giá ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp theo năm làm việc trong khu vực nhà nước	2.727.000.000	272.700	1,76
	Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động theo cam kết làm việc lâu dài tại Công ty cổ phần	2.070.000.000	207.000	1,34
3	Cổ phần bán cho cổ đông chiến lược	46.500.000.000	4.650.000	30,00
4	Cổ phần bán đấu giá công khai	47.903.000.000	4.790.300	30,90
	<b>Tổng cộng</b>	<b>155.000.000.000</b>	<b>15.500.000</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Phương án cổ phần hoá Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)

## PHẦN VI: THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

### I. PHÂN TÍCH RỦI RO DỰ KIẾN

#### 1. Rủi ro về kinh tế

Việt Nam đã chính thức trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) từ năm 2007, do đó những biến động của kinh tế toàn cầu sẽ có ảnh hưởng đến nền kinh tế Việt Nam.

Năm 2013 kết thúc với những dấu hiệu được cải thiện khá hơn so với năm 2012. Tăng trưởng kinh tế (GDP) đạt 5,42% gần mục tiêu 5,5% và cao hơn con số 5,25% năm 2012. Tuy nhiên nền kinh tế còn tồn tại nhiều khó khăn, bất cập chưa được giải quyết gây áp lực lớn cho sản xuất kinh doanh như: hàng tồn kho ở mức cao, sức mua yếu, tỷ lệ nợ xấu ngân hàng ở mức đáng lo ngại, nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất, dừng hoạt động hoặc giải thể ...

Bước sang năm 2014, với việc xác định mục tiêu tổng quát của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 là tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; tăng trưởng hợp lý và nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế trên cơ sở đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, tái cơ cấu nền kinh tế... Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo điều hành mà trọng tâm là Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2014. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê Việt Nam, GDP 6 tháng đầu năm

2014 tăng 5,18% so với cùng kỳ năm 2013, trong đó quý I tăng 5,09%; quý II tăng 5,25%. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê Việt Nam công bố ngày 30/9/2014, GDP 9 tháng năm 2014 ước tính tăng 5,62% so với cùng kỳ năm 2013, trong đó quý I tăng 5,09%, quý II tăng 5,42% và quý III tăng 6,19%. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,00%, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 6,42 % và khu vực dịch vụ tăng 5,99%. (Nguồn: Website của Tổng cục Thống kê Việt Nam)

Áp lực về lạm phát sẽ dẫn tới sự gia tăng chi phí nguyên vật liệu đầu vào cũng như chi phí nhân công. Do đó, khi chi phí đầu vào tăng thì Công ty sẽ phải lên kế hoạch tăng giá thành sản phẩm. Vấn đề này cũng ảnh hưởng khiến lợi nhuận kinh doanh Công ty giảm.

Nền kinh tế nước ta trải qua giai đoạn dài từ 2007 - 2013 với nhiều các vấn đề thách thức đặt ra như lạm phát, cắt giảm đầu tư công, tăng trưởng tín dụng, nợ xấu trong lĩnh vực ngân hàng, tỷ giá và giá vàng nhiều biến động ...Tuy nhiên sau nhiều giải pháp và nỗ lực quyết liệt của Chính phủ đặc biệt là quá trình tái cơ cấu nền kinh tế, dấu hiệu khả quan về sự phục hồi của nền kinh tế đã dần xuất hiện từ năm 2013.

Tiến trình cơ cấu lại nền kinh tế sẽ gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; được thực hiện đồng bộ trong tất cả các ngành, lĩnh vực trên phạm vi cả nước và từng địa phương, đơn vị cơ sở trong nhiều năm. Trong đó, tập trung vào 3 lĩnh vực quan trọng nhất: Tái cơ cấu đầu tư với trọng tâm là đầu tư công; cơ cấu lại thị trường tài chính với trọng tâm là tái cơ cấu hệ thống ngân hàng thương mại và các tổ chức tài chính; tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước mà trọng tâm là các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước. Kinh tế Việt Nam theo báo cáo tình hình kinh tế xã hội tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIII được Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trình bày, theo đó kinh tế tiếp tục tăng trưởng; quý I đạt 5,09%, quý II đạt 5,25%, quý III đạt 6,19%, tính chung 9 tháng đạt 5,62%, cao hơn cùng kỳ 2 năm trước; ước cả năm 2014 đạt khoảng 5,8 trong năm 2014. Dự báo nền kinh tế duy trì đà tăng trưởng đem lại kỳ vọng trong các lĩnh vực kinh doanh của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội trong các năm tiếp theo.

## **2. Rủi ro pháp lý**

Hệ thống luật pháp Việt Nam hiện nay vẫn đang trong giai đoạn hoàn thiện, việc vận dụng pháp luật vào thực tế hoạt động kinh doanh còn khó khăn, không kịp thời và thiếu nhất quán; thêm vào đó vẫn còn tồn tại nhiều quy định phức tạp, chồng chéo nhau trong vấn đề đất đai nói riêng và hệ thống văn bản pháp quy nói chung. Hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của nhiều văn bản pháp luật khác nhau như luật Doanh nghiệp, Luật Đất đai, Luật Thương mại... Theo dự kiến, các sắc luật này vẫn cần có sự sửa đổi cho phù hợp hơn, chặt chẽ hơn trong thời gian tới, do đó cũng phần nào tác động hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, có thể thấy được mặt tích cực từ những thay đổi này đó là tạo ra hành lang pháp lý ngày càng chặt chẽ và khoa học, phù hợp với hệ thống pháp luật và thông lệ quốc tế, tạo điều kiện thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài cũng như giúp cho các hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước tiến hành thuận lợi hơn.

Là doanh nghiệp Nhà nước đang chuyển đổi sang hoạt động theo loại hình Công ty cổ phần, hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống văn bản pháp luật liên quan đến cổ phần hóa, Luật doanh nghiệp, luật thuế, quy định về Công ty cổ phần...

Sau khi chuyển đổi, Công ty sẽ hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần do vậy sẽ chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn. Tuy nhiên, do hệ thống luật pháp đang trong giai đoạn hoàn thiện nên tính ổn định cũng chưa cao nên sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra, điều đó có khả năng ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của doanh nghiệp.

Rủi ro pháp lý liên quan đến các thay đổi, bổ sung các chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý đất đai, bảo vệ môi trường, hay luật thuế. Những thay đổi trong chính sách quản lý, điều hành từ các cơ quan chủ quản sẽ tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Do hoạt động trong lĩnh vực xuất bản: phát hành xuất bản phẩm và thương mại, nên Công ty được thuê tại nhiều địa điểm bán lẻ tại Thành phố Hà Nội. Tuy nhiên đây cũng là gánh nặng của Công ty nếu chính sách cho thuê nhà, thuê đất thay đổi theo chiều hướng tăng giá thuê, trong thời gian tới hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chịu rủi ro cao khi cơ chế, chính sách, Luật đất đai của nhà nước thay đổi sẽ làm gia tăng chi phí thuê đất và làm lợi nhuận của Công ty giảm theo.

### 3. Rủi ro đặc thù

**Trong lĩnh vực phát hành sách:** Cạnh tranh thiếu lành mạnh trên thị trường XBP, đặc biệt thị trường Hà Nội là thị trường phức tạp nhất, nhiều điểm kinh doanh XBP được xem như những điểm đen của toàn quốc trong hoạt động xuất bản, đó là vấn nạn in lậu, in nổi bản, ăn cắp bản quyền, trốn thuế, lậu thuế, kinh doanh trái phép trên vỉa hè, ngõ ngách..., từ đó dẫn đến việc trừ phần trăm vô tội vạ gây rối loạn thị trường XBP của đại đa số các hộ kinh doanh phát hành sách tư nhân trên địa bàn Thủ đô, ảnh hưởng lớn đến các doanh nghiệp nhà nước và các doanh nghiệp tư nhân làm ăn chân chính.

**Trong lĩnh vực in:** Cạnh tranh không công bằng với các nhà in sự nghiệp hoặc các nhà in được Nhà nước đầu tư hàng trăm tỷ xây dựng nhà xưởng, mua sắm trang thiết bị, không bị áp lực về trả vốn và lãi suất, có nguồn đặt hàng từ cơ quan chủ quản, đầu tư công nghệ in hiện đại lại cùng tham gia cạnh tranh để giành thị phần in cùng với các nhà in như nhà in Hà Nội, phải tự bỏ vốn, hoạt động theo thị trường, tự lo vốn, trả gốc, trả lãi, khấu hao máy móc thiết bị, công nghệ in lạc hậu vì không có tiền đầu tư. Bên cạnh đó là sự cạnh tranh khốc liệt về giá cả với hệ thống in tư nhân bởi kinh doanh không đúng pháp luật như in lậu, in nổi bản.... Do vậy, những doanh nghiệp in như nhà in Hà Nội đều ở trong thực trạng “sống dở, chết dở”, không cạnh tranh nổi về nguồn hàng, cả, dẫn đến công việc của Nhà in thiếu và không ổn định.

### 4. Rủi ro của đợt chào bán

Đợt phát hành ra công chúng lần đầu của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội nhằm mục đích bán một phần vốn Nhà nước, trở thành Công ty cổ phần, hoạt động sao cho có hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, trong thời điểm hiện tại và trong thời gian sắp tới, thị trường chứng khoán có nhiều dấu hiệu chưa ổn định, các nhà đầu tư đang hết sức thận trọng với xu hướng thị trường vốn, do vậy việc phát hành lần này của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội bị ảnh hưởng khá lớn. Giá bán phải ở mức hấp dẫn để thu hút sự tham gia, quan tâm của các nhà đầu tư.

Tỷ suất lợi nhuận trên vốn tại thời điểm hiện tại đang còn thấp nên sự quan tâm của các nhà đầu

tư đến Công ty chưa nhiều.

## 5. Rủi ro khác

Các rủi ro khác nằm ngoài dự đoán và vượt quá khả năng phòng chống của con người như thiên tai, hỏa hoạn, dịch họa,... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội.

## II. PHƯƠNG THỨC BÁN VÀ THỜI HẠN THANH TOÁN TIỀN MUA CỔ PHẦN

**Đối tượng mua cổ phần:** Đối tượng mua cổ phần bao gồm người lao động hiện có tại doanh nghiệp, các nhà đầu tư trong và ngoài nước thông qua đấu giá (Theo điều 6 và điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP), nhà đầu tư chiến lược .

**Đối với cổ phần ưu đãi cho người lao động theo năm làm việc trong khu vực nhà nước tại doanh nghiệp:** giá bán bằng 60% giá đấu thành công thấp nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần.

**Thời gian thực hiện:** theo thông báo của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội sau khi có kết quả bán đấu giá cổ phần lần đầu.

**Đối với cổ phần bán cho người lao động theo cam kết làm việc lâu dài tại Công ty cổ phần:** Giá bán là giá đấu thành công thấp nhất trong đợt đấu giá công khai.

**Thời gian thực hiện:** Theo thông báo của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội sau khi có kết quả bán đấu giá cổ phần lần đầu.

**Cổ phần bán đấu giá công khai:** Phương thức bán và thời gian thanh toán tiền mua cổ phần được quy định chi tiết tại “Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội” do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

**Cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược:** Thực hiện hình thức bán cho nhà đầu tư chiến lược sau khi thực hiện đấu giá công khai. Giá bán do Ban chỉ đạo cổ phần hóa thỏa thuận nhưng không thấp hơn giá đấu thành công thấp nhất của cuộc đấu giá công khai. Theo Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa theo đó nhà đầu tư chiến lược là Công ty Cổ phần Tập đoàn Thái Bình.

**Thời gian thực hiện:** Nhà đầu tư chiến lược phải đặt cọc ngay 10% giá trị cổ phần được mua tính theo giá khởi điểm, trường hợp từ bỏ quyền mua, nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc. Nộp tiền mua cổ phần theo thông báo của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội sau khi thống nhất về giá mua thỏa thuận.

## III. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU TỪ CỔ PHẦN HÓA

Tổng số tiền thu được từ cổ phần hóa doanh nghiệp sẽ được quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật về cổ phần hóa. Việc tính toán số tiền này dựa trên các giả định: giá bán cổ phiếu bằng giá khởi điểm đấu giá theo đề xuất (10.100 đồng/cổ phần), giá đấu giá thành công thấp nhất bằng giá khởi điểm và số lượng cổ phần chào bán được bán hết. Số liệu cuối cùng sẽ căn cứ theo kết quả thực tế quá trình bán cổ phần để cổ phần hóa của Công ty TNHH một thành viên Sách và

Thương mại Hà Nội.

**Bảng số 18: Bảng dự toán Chi phí, doanh thu từ Cổ phần hóa Công ty**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số lượng (CP)</b>	<b>Giá bán (đồng/CP)</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>
1	Số tiền thực tế thu được từ phát hành CP	<b>9.920.000</b>		<b>99.090.292.000</b>
a	<i>Bán cho người lao động theo năm công tác</i>	272.700	6.060	1.652.562.000
b	<i>Bán theo cam kết làm việc</i>	207.000	10.100	2.090.700.000
c	<i>Đối tác chiến lược</i>	4.650.000	10.100	46.965.000.000
d	<i>Bán cho các nhà đầu tư khác qua đấu giá</i>	4.790.300	10.100	48.382.030.000
2	Chi phí cổ phần hóa			500.000.000
3	Chi phí giải quyết lao động dôi dư			
4	Phần giá trị cổ phần phát hành thêm để lại doanh nghiệp			
5	Số tiền thu từ bán phần vốn nhà nước còn lại sau khi trừ các khoản chi phí			<b>98.590.292.000</b>

(Nguồn: Phương án cổ phần hoá Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội)

#### **IV. LỘ TRÌNH NIÊM YẾT, ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH SAU CỔ PHẦN HOÁ**

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 14, Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 15/09/2014 quy định một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước, Công ty có nghĩa vụ;

- a) Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, doanh nghiệp cổ phần hoá phải hoàn tất thủ tục đăng ký công ty đại chúng, đăng ký cổ phiếu để lưu ký tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch UPCoM theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
- b) Trường hợp doanh nghiệp cổ phần hoá đáp ứng đầy đủ các điều kiện niêm yết tại sở giao dịch chứng khoán, sau khi thực hiện các thủ tục để đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường chứng khoán theo quy định tại Điểm a nêu trên, trong thời hạn tối đa một (01) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, doanh nghiệp cổ phần hoá phải bổ sung hồ sơ để hoàn tất thủ tục niêm yết tại các sở giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

#### IV. NHỮNG CÁ NHÂN, TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

##### 1. Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội

Chúng tôi cam kết rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là trung thực và phù hợp với thực tế doanh nghiệp tại Phương án cổ phần hóa đã được phê duyệt.

##### 2. Đại diện Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội

- Bà Nguyễn Thị Minh Hiền : Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty
- Bà Nguyễn Việt Hoa : Kế toán trưởng Công ty

Chúng tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản Công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ theo quy định của pháp luật về cổ phần hóa để nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội.

Sau khi chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần, Công ty cam kết sẽ thực hiện theo đúng quy định tại điều 14 Quyết định 51/2014/QĐ-TTg ngày 05/09/2014 về việc đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán.

##### 3. Đại diện Tổ chức Tư vấn

- Ông Nguyễn Việt Thắng : Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall

Chúng tôi đảm bảo rằng việc xây dựng và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội cung cấp. Chúng tôi đảm bảo rằng các bước thực hiện và nội dung Bản công bố thông tin này đã tuân thủ đúng trình tự bắt buộc theo quy định của pháp luật nhưng không bao hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán.

Các thông tin trên cung cấp cho nhà đầu tư với mục tiêu giúp nhà đầu tư nhìn nhận doanh nghiệp dự định đầu tư một cách khách quan, sáng suốt.

Chúng tôi kính mong các nhà đầu tư tham khảo kỹ Bản công bố thông tin này trước khi đưa ra quyết định đầu giá mua cổ phần của Công ty TNHH một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội.

Hà Nội, ngày ... tháng 05 năm 2015

ĐẠI DIỆN BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HOÁ  
TRƯỞNG BAN



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Công Bình



ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN  
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SÁCH VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI  
GIÁM ĐỐC KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Thị Minh Hiền



Nguyễn Việt Hoa

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỔ WALL  
P. TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Việt Thắng